DMH-AP7850BT

Đầu thu AV RDS

Sách Hướng Dẫn Sử Dụng

Mục lục

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm của chúng tôi.
Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này để biết cách sử dụng đúng model của bạn. Sau khi đọc xong hướng dẫn, hãy giữ tài liệu này ở nơi an toàn để tham khảo sau này.

Vietnamese

Thông tin an toàn quan trọng

Màn hình hiển thị trong các ví dụ có thể khác với màn hình thực tế, có thể được thay đổi mà không cần thông báo trước nhằm cải thiện hiệu năng và chức năng.

Thận trọng 4
Các phụ kiện và nút điều khiển 9
Thao tác cơ bản 10
Bluetooth® 18
Wifi® 25
Nguồn AV 26
Radio 27
USB 29
WebLink® 33
Apple CarPlay 37
Android Auto™ 40
Camera View 43
Cài đặt 45

Hiển thị màn hình cài đặt 45
Cài đặt hệ thống 45
Cài đặt hiển thị 49
Cài đặt Âm thanh & EQ 50
Cài đặt camera 53
Cài đặt kết nối điện thoại 56

■ **Các chức năng khác** **57**
■ **Phụ lục** **60**

Thận trọng

Thông tin an toàn quan trọng

⚠ Cảnh báo

- Không tự ý lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này. Việc lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm bởi những người không được đào tạo và không có kinh nghiệm về thiết bị điện tử và phụ kiện ô tô có thể gây nguy hiểm và khiến bạn có nguy cơ bị điện giật, thương tích hoặc các rủi ro khác.
- Không để sản phẩm này tiếp xúc với chất lỏng. Có thể gây điện giật. Ngoài ra, việc tiếp xúc với chất lỏng có thể gây hỏng sản phẩm, bốc khói và quá nhiệt.
- Nếu chất lỏng hoặc dị vật lọt vào bên trong sản phẩm này, hãy đỗ xe ở nơi an toàn, tắt công tắc đánh lửa (ACC OFF) ngay lập tức và liên hệ đại lý hoặc trạm dịch vụ ô tô được ủy quyền gần nhất. Không sử dụng sản phẩm trong tình trạng này vì có thể gây cháy, điện giật hoặc hỏng hóc khác.
- Nếu bạn thấy khói, tiếng động lạ hoặc mùi lạ từ sản phẩm này, hoặc bất kỳ dấu hiệu bất thường nào khác trên màn hình LCD, hãy tắt nguồn ngay lập tức và liên hệ đại lý hoặc trạm dịch vụ ô tô được ủy quyền gần nhất. Việc sử dụng sản phẩm trong tình trạng này có thể gây hư hỏng vĩnh viễn cho hệ thống.
- Không tháo rời hoặc sửa đổi sản phẩm này, vì bên trong có các linh kiện điện áp cao có thể gây điện giật. Hãy chắc chắn liên hệ đại lý hoặc trạm dịch vụ ô tô được ủy quyền gần nhất để kiểm tra, điều chỉnh hoặc sửa chữa bên trong.

Trước khi sử dụng sản phẩm này, hãy chắc chắn đọc và hiểu rõ các thông tin an toàn sau đây:

- **Không thao tác với sản phẩm này, bất kỳ ứng dụng nào, hoặc tùy chọn camera lùi (nếu có mua) nếu việc đó làm phân tán sự chú ý của bạn khỏi việc lái xe an toàn. Luôn tuân thủ các quy tắc lái xe an toàn và mọi quy định giao thông hiện hành. Nếu gặp khó khăn khi thao tác với sản phẩm, hãy tấp xe vào lề, đỗ xe ở nơi an toàn và kéo phanh tay trước khi thực hiện các điều chỉnh cần thiết.**
- **Không bao giờ để âm lượng của sản phẩm quá lớn đến mức bạn không thể nghe được tiếng xe cộ và xe khẩn cấp bên ngoài.**
- **Để đảm bảo an toàn, một số chức năng sẽ bị vô hiệu hóa trừ khi xe đã dừng và phanh tay đã được kéo.**
- **Giữ sách hướng dẫn này ở nơi dễ lấy để tham khảo về quy trình thao tác và thông tin an toàn.**
- **Không lắp đặt sản phẩm này ở vị trí có thể (i) cản trở tầm nhìn của người lái, (ii) ảnh hưởng đến hoạt động của bất kỳ hệ thống vận hành hoặc tính năng an toàn nào của xe, bao gồm túi khí hoặc nút đèn khẩn cấp, hoặc (iii) ảnh hưởng đến khả năng lái xe an toàn của người lái.**
- **Vui lòng luôn thắt dây an toàn khi lái xe. Nếu chẳng may gặp tai nạn, chấn thương của bạn có thể nghiêm trọng hơn nhiều nếu dây an toàn không được thắt đúng cách.**
- **Không bao giờ sử dụng tai nghe khi đang lái xe.**

Để đảm bảo lái xe an toàn

⚠ Cảnh báo

- **DÂY MÀU XANH LÁ NHẠT TẠI GIẮC CẮP NGUỒN ĐƯỢC THIẾT KẾ ĐỂ PHÁT HIỆN TRẠNG THÁI XE ĐANG ĐỖ VÀ PHẢI ĐƯỢC KẾT NỐI VỚI PHÍA CẤP NGUỒN CỦA CÔNG TẮC PHANH ĐỖ. VIỆC KẾT NỐI HOẶC SỬ DỤNG DÂY NÀY KHÔNG ĐÚNG CÁCH CÓ THỂ VI PHẠM CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VÀ GÂY RA THƯƠNG TÍCH NGHIÊM TRỌNG HOẶC HƯ HỎNG THIẾT BỊ.**
- **Để tránh nguy cơ hư hỏng, thương tích và khả năng vi phạm các quy định pháp luật hiện hành, không được sử dụng sản phẩm này để hiển thị hình ảnh video mà người lái xe có thể quan sát được.**
- Tại một số quốc gia, việc xem hình ảnh video trên màn hình bên trong xe, kể cả đối với người không phải là người lái xe, cũng có thể bị pháp luật cấm. Khi các quy định này được áp dụng, người sử dụng phải tuân thủ nghiêm ngặt.

Nếu bạn cố gắng xem hình ảnh video khi đang lái xe, cảnh báo **"Nghiêm cấm xem nguồn video ghế trước khi đang lái xe."** sẽ xuất hiện trên màn hình. Để xem hình ảnh video trên màn hình này, hãy dừng xe ở nơi an toàn và kéo phanh tay. Vui lòng giữ đạp phanh trước khi nhả phanh tay.

Để tránh cạn kiệt ắc quy

Hãy chắc chắn để động cơ xe hoạt động khi sử dụng sản phẩm này. Sử dụng sản phẩm này khi động cơ không hoạt động có thể làm cạn ắc quy.

⚠ Cảnh báo

Không lắp đặt sản phẩm này trên xe không có dây hoặc mạch ACC.

Camera lùi

Với camera lùi tùy chọn, bạn có thể sử dụng sản phẩm này như một công cụ hỗ trợ để quan sát rơ-moóc hoặc lùi vào chỗ đỗ xe hẹp.

⚠ Cảnh báo

- HÌNH ẢNH TRÊN MÀN HÌNH CÓ THỂ HIỂN THỊ NGƯỢC.
- CHỈ SỬ DỤNG TÍN HIỆU ĐẦU VÀO CHO CAMERA LÙI HOẶC HÌNH ẢNH GƯƠNG KHI LÙI XE. SỬ DỤNG CHO MỤC ĐÍCH KHÁC CÓ THỂ GÂY THƯƠNG TÍCH HOẶC HƯ HỎNG.

⚠ **Thận trọng**

Chế độ camera lùi dùng để hỗ trợ quan sát rơ-moóc hoặc khi lùi xe. Không sử dụng chức năng này cho mục đích giải trí.

Xử lý đầu nối USB

⚠ **Thận trọng**

- Để tránh mất dữ liệu và hư hỏng thiết bị lưu trữ, không bao giờ tháo thiết bị này khỏi sản phẩm trong khi dữ liệu đang được truyền.
- Thiết bị âm thanh hiển thị của chúng tôi không thể đảm bảo khả năng tương thích với tất cả các thiết bị lưu trữ khối USB và không chịu trách nhiệm về bất kỳ mất mát dữ liệu nào trên trình phát media, iPhone, điện thoại thông minh Android™, hoặc các thiết bị khác khi sử dụng sản phẩm này.
- Sản phẩm này có thể không nhận diện đúng nếu kết nối một thiết bị USB đã bị ngắt kết nối không đúng cách khỏi máy tính.

Trong trường hợp có sự cố

Nếu sản phẩm này không hoạt động đúng cách, hãy liên hệ đại lý hoặc trạm dịch vụ ô tô được ủy quyền gần nhất.

Truy cập trang web của chúng tôi

Truy cập trang web sau:

• Thiết bị màn hình hiển thị của chúng tôi thường xuyên cung cấp các bản cập nhật phần mềm để cải thiện sản phẩm hơn nữa. Vui lòng kiểm tra mục hỗ trợ của mã QR ở trên để biết tất cả các bản cập nhật phần mềm có sẵn.

Bảo vệ tấm nền và màn hình LCD

• Không để màn hình LCD tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời khi không sử dụng sản phẩm này. Điều này có thể gây lỗi màn hình LCD do nhiệt độ cao.
• Khi sử dụng điện thoại di động, giữ ăng-ten của điện thoại di động cách xa màn hình LCD để tránh làm nhiễu hình ảnh video dưới dạng đốm, sọc màu, v.v.
• Để bảo vệ màn hình LCD khỏi hư hỏng, hãy chắc chắn chỉ chạm vào các phím trên bảng cảm ứng bằng ngón tay và chạm nhẹ nhàng.

Lưu ý về bộ nhớ trong

• Thông tin sẽ bị xóa khi ngắt dây màu vàng khỏi ắc quy (hoặc tháo ắc quy).
• Một số cài đặt và nội dung đã ghi sẽ không được đặt lại.

Android Auto

• Yêu cầu điện thoại Android tương thích và gói dữ liệu hoạt động tương thích.
• Một số tính năng có thể không khả dụng ở tất cả các quốc gia và có thể khác nhau tùy theo nhà sản xuất xe và/hoặc thiết bị. Có thể yêu cầu kết nối Internet. Chỉ sử dụng các tính năng khi đảm bảo an toàn.

Apple CarPlay

• Apple CarPlay không khả dụng ở tất cả các ngôn ngữ và quốc gia. Các thao tác và chức năng của Apple CarPlay có thể khác nhau tùy theo thiết bị iOS hoặc đầu máy.

Về sách hướng dẫn này

Sách hướng dẫn này sử dụng sơ đồ của các màn hình thực tế để mô tả các thao tác. Tuy nhiên, màn hình trên một số thiết bị có thể không khớp với những gì được hiển thị trong sách hướng dẫn này tùy theo model được sử dụng.

Ý nghĩa các ký hiệu sử dụng trong sách hướng dẫn này

	Ký hiệu này chỉ ra việc chạm vào phím mềm tương ứng trên màn hình cảm ứng.
	Ký hiệu này chỉ ra việc chạm và giữ phím mềm tương ứng trên màn hình cảm ứng.

Các phụ kiện và nút điều khiển

Thiết bị chính

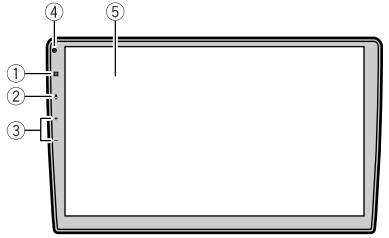

①	■■ ■■	Chạm để hiển thị màn hình menu chính. Chạm và giữ để tắt nguồn. Để bật nguồn trở lại, chạm vào bất kỳ nút nào. **Khi màn hình menu chính được hiển thị:** Chạm để hiển thị màn hình Apple CarPlay khi Apple CarPlay được kích hoạt. Chạm để hiển thị màn hình Android Auto khi Android Auto được kích hoạt. Chạm để bắt đầu màn hình tìm kiếm khi thiết bị chưa được kết nối. Chạm để chuyển đến màn hình chọn thiết bị khi thiết bị đã được kết nối. **Mẹo** Nếu bạn tắt nguồn thiết bị, bạn có thể tắt gần như tất cả các chức năng
②	🎤	Chạm để kích hoạt chế độ nhận diện giọng nói.*1 Chạm và giữ để hiển thị màn hình tìm kiếm hoặc chọn thiết bị.*2
③	VOL (+/-)	Chạm để điều chỉnh âm lượng.
④	RESET	Nhấn để khởi động lại bộ vi xử lý (trang 10).
⑤	Màn hình LCD	

*1 Chức năng này khả dụng khi Apple CarPlay hoặc Android Auto được kích hoạt, hoặc khi iPhone được kết nối với sản phẩm này qua Bluetooth.
*2 Chức năng này không khả dụng khi Apple CarPlay hoặc Android Auto được kích hoạt.

Thao tác cơ bản

Khởi động thiết bị

1 **Khởi động động cơ để khởi động hệ thống.**

2 **Chạm [Connect].**

Màn hình Tuyên bố Miễn trừ Trách nhiệm Pháp lý Ban đầu xuất hiện.

3 **Chạm [OK].**

Thông báo kết nối Bluetooth xuất hiện.

4 **Bật chức năng Bluetooth trên thiết bị của bạn để kết nối thiết bị với sản phẩm này qua Bluetooth.**

Làm theo hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất thiết lập ban đầu.

Mẹo

- Chọn [Skip] để hoàn tất thiết lập ban đầu mà không kết nối thiết bị Bluetooth. Bạn có thể kết nối Bluetooth sau (trang 18).
- Nên kết nối thiết bị Bluetooth trong quá trình thiết lập ban đầu để dễ dàng bắt đầu sử dụng gọi điện rảnh tay, Apple CarPlay hoặc Android Auto không dây.

Khởi động lại bộ vi xử lý

⚠ Thận trọng

- Nhấn nút RESET sẽ khởi động lại sản phẩm này. Trong trường hợp đó, một số cài đặt và nội dung đã ghi sẽ được đặt lại về cài đặt gốc của nhà sản xuất.

– Không thực hiện thao tác này khi có thiết bị đang kết nối với sản phẩm này.

• Bộ vi xử lý phải được khởi động lại trong các trường hợp sau:
  – Nếu sản phẩm này không hoạt động đúng cách.
  – Nếu có vẻ như có vấn đề với hoạt động của hệ thống.

1 **Nhấn RESET bằng đầu bút hoặc dụng cụ nhọn khác.**
Cài đặt và nội dung đã ghi được đặt lại về cài đặt gốc của nhà sản xuất.

Sử dụng màn hình cảm ứng

Bạn có thể thao tác với sản phẩm này bằng cách chạm trực tiếp vào các phím trên màn hình bằng ngón tay.

Lưu ý

Để bảo vệ màn hình LCD khỏi hư hỏng, hãy chắc chắn chỉ chạm vào màn hình bằng ngón tay một cách nhẹ nhàng.

Các phím bảng cảm ứng thông dụng

: Quay lại màn hình trước đó.
: Đóng màn hình.

Màn hình danh sách đang phát

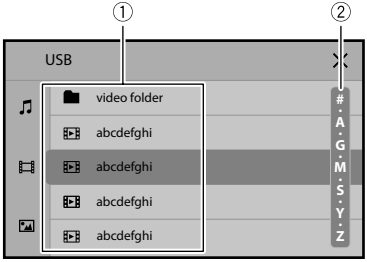

①	**Chạm vào một mục trong danh sách, cho phép bạn thu hẹp các tùy chọn và chuyển sang thao tác tiếp theo.**
②	**Xuất hiện khi các mục không thể hiển thị trên một trang.** Kéo thanh bên hoặc thanh tìm kiếm ban đầu để xem các mục bị ẩn.

Thao tác với thanh thời gian

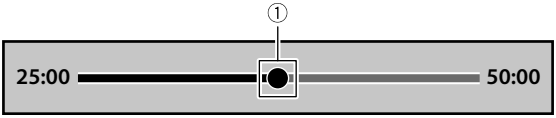

①	**Bạn có thể thay đổi điểm phát bằng cách kéo phím.**

Menu màn hình chính

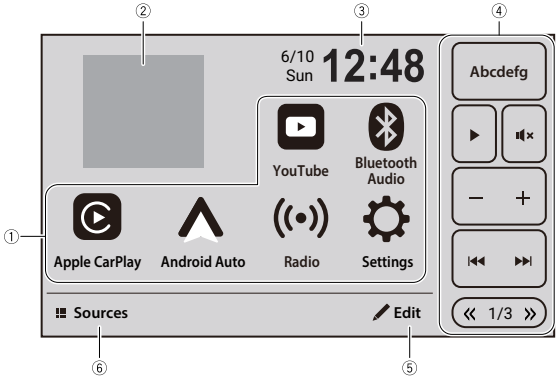

①	**Nguồn Phát/ứng dụng yêu thích** Chạm để xem nguồn/ứng dụng đã chọn.
②	**Ảnh bìa** Ảnh minh họa của bản âm thanh đang phát được **Lưu ý** Ảnh bìa có thể không được hiển thị tùy theo một số nguồn âm thanh.
③	**Thời gian hiện tại** Chạm để cài đặt hiển thị đồng hồ (trang 60).
④	**Lối tắt** Các chức năng thường dùng được lưu sẵn (trang 15).
⑤	**Chỉnh sửa** • Thay đổi bố cục màn hình menu chính (trang 16). • Sắp xếp lại các biểu tượng hiển thị trong khu vực nguồn/ứng dụng yêu thích (trang 16).
⑥	**Nguồn phát** Chạm để hiển thị tất cả các nguồn/ứng dụng.

MẸO

[Reconnect] chỉ hiển thị trên màn hình menu chính khi kết nối Wi-Fi (Wireless Apple CarPlay hoặc Android Auto) bị lỗi hoặc bị ngắt kết nối tự động (trang 62).

Lối tắt

Lối tắt cho phép bạn dễ dàng thao tác các chức năng thường dùng trên giao diện menu chính.

Lưu ý

- Vị trí của các lối tắt trên màn hình menu chính phụ thuộc vào cài đặt vị trí vô lăng lái xe (trang 49).

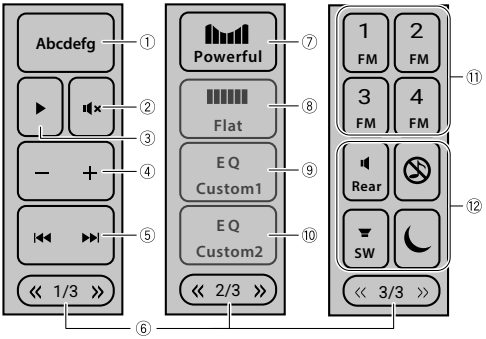

①	Chạm để hiển thị màn hình thao tác của từng nguồn AV.
②	Chạm để tắt tiếng. Chạm lại để hủy tắt tiếng.
③	Chạm để chuyển giữa phát và tạm dừng.
④	Chạm để điều chỉnh âm lượng.
⑤	Chạm để bỏ qua tệp tiến hoặc lùi.
⑥	Chạm để hiển thị trang tiếp theo hoặc trang trước của lối tắt.
⑦	Chạm để đặt đặc tuyến equaliser thành “Powerful” (trang 55).
⑧	Chạm để đặt đặc tuyến equaliser thành “Flat” (trang 55).

⑨	Chạm để đặt đặc tuyến (Equalizer) thành "Custom1" (trang 55).
⑩	Chạm đặt đặc tuyến (Equalizer) thành "Custom2" (trang 55).
⑪	Chạm để gọi kênh cài đặt sẵn đã được lưu vào một phím từ bộ nhớ.
⑫	Chạm để điều chỉnh các cài đặt khác nhau, chẳng hạn như: Bật/Tắt loa sau (Rear Speaker), Tắt nguồn tín hiệu (Source OFF), Bật/Tắt loa siêu trầm (Subwoofer), Bật/Tắt chế độ tăng giảm độ sáng màn hình (Dimmer) **Mẹo** Cài đặt điều hòa chỉ khả dụng khi tín hiệu đầu vào được nhận bởi bộ chuyển đổi tin hiệu CAN e Bus.

Tùy chỉnh màn hình menu chính

Lưu ý

• Chức năng này chỉ khả dụng khi bạn dừng xe ở nơi an toàn và kéo phanh tay.
• Biểu tượng [Apple CarPlay], biểu tượng [Android Auto] và biểu tượng [Settings] không thể bị xóa khỏi khu vực nguồn/ứng dụng yêu thích.
• Biểu tượng [Android Auto] có thể không được hiển thị trên màn hình menu chính tùy theo Cài đặt kết nối điện thoại (trang 59).

Thêm biểu tượng nguồn vào khu vực nguồn/ứng dụng yêu thích

1 **Chạm [Edit].**

2 **Chạm [Add].**

3 **Chạm vào biểu tượng bạn muốn thêm vào khu vực nguồn/ứng dụng yêu thích**
Khi hoàn tất việc thêm, chạm [X].

Mẹo
• Đồng hồ và ảnh bìa cũng có thể được đặt để hiển thị hoặc ẩn.
• Nếu khu vực đã đầy, hãy xóa bớt các biểu tượng, đồng hồ hoặc ảnh bìa không cần thiết trước.

4 **Chạm [Done].**

Xóa các biểu tượng hiển thị khỏi khu vực nguồn/ứng dụng yêu thích

1 **Chạm [Edit].**

2 **Chạm [Delete].**

3 **Chạm vào biểu tượng bạn muốn xóa khỏi khu vực nguồn/ứng dụng yêu thích**
Khi hoàn tất việc xóa, chạm [Done].

Mẹo

Đồng hồ và ảnh bìa cũng có thể bị xóa khỏi khu vực nguồn phát/ứng dụng yêu thích.

4 **Chạm [Done].**

Sắp xếp lại các biểu tượng trong khu vực nguồn/ứng dụng yêu thích

1 **Chạm [Edit].**

2 **Kéo biểu tượng đến vị trí mong muốn.**

Mẹo

Đồng hồ và ảnh bìa không thể di chuyển được.

3 **Chạm [Done].**

Bluetooth®

Thiết lập kết nối Bluetooth

1 **Bật chức năng Bluetooth trên thiết bị.**

2 **Hiển thị màn hình danh sách thiết bị Bluetooth đã kết nối trên thiết bị.**

3 **Chạm**

4 **Chạm [Sources].**

5 **Chạm**

6 **Chạm [Yes] để bắt đầu tìm kiếm.**

Mẹo

Nếu một thiết bị khác đã được kết nối với thiết bị này, bỏ qua bước này.

7 **Chạm vào thiết bị mong muốn trên màn hình.**

Mẹo

- Nếu bạn chạm , thiết bị sẽ bắt đầu tìm kiếm các thiết bị khả dụng, sau đó hiển thị chúng trong danh sách thiết bị.
- Nếu bạn chạm , tên và địa chỉ thiết bị Bluetooth trên sản phẩm này sẽ được hiển thị.
- Một thông báo bật lên có thể xuất hiện nếu một thiết bị khác đã được kết nối với thiết bị này. Chạm [OK] trên thông báo.

8 **Chạm [Yes] để ghép nối với thiết bị.**

9 **Thực hiện thao tác ghép nối bằng cách thao tác trên thiết bị.**

Sau khi thiết bị được đăng ký thành công, kết nối Bluetooth sẽ được hệ thống thiết lập. Sau khi kết nối được thiết lập, tên thiết bị sẽ hiển thị trên danh sách.

Mẹo

- Bạn có thể đăng ký tối đa năm thiết bị Bluetooth trên sản phẩm này.
- Khi một thiết bị tương thích Apple CarPlay hoặc Android Auto được kết nối qua Bluetooth, thiết bị có thể tự động kết nối với Wireless Apple CarPlay hoặc Android Auto vào thời điểm kết nối lại Bluetooth, chẳng hạn như khi bật công tắc đánh lửa (ACC ON).
- Hai điện thoại di động có thể được kết nối với sản phẩm này cùng lúc.
- Nếu bạn cố gắng kết nối một điện thoại di động chưa kết nối trong khi hai điện thoại di động đã được kết nối, chiếc đầu tiên trong hai điện thoại đã kết nối sẽ bị ngắt kết nối và điện thoại di động chưa kết nối sẽ được kết nối thay thế.

Lưu ý

- Nếu đã có năm thiết bị được ghép nối, thông báo xác nhận có xóa thiết bị đã đăng ký trước đó hay không sẽ hiển thị. Nếu bạn muốn xóa thiết bị, chạm [Agree]. Nếu bạn muốn xóa thiết bị khác, chạm [Go To DeviceList] và xóa thiết bị theo cách thủ công.
- Nếu thiết bị của bạn hỗ trợ SSP (Secure Simple Pairing), một số gồm sáu chữ số sẽ xuất hiện trên màn hình của sản phẩm này. Đảm bảo rằng số sáu chữ số này khớp với số hiển thị trên thiết bị di động trước khi chạm [Yes] để ghép nối thiết bị.

Cài đặt Bluetooth

1 Chạm [⊞] .

2 Chạm [⚙] . sau đó [Bluetooth Settings].

⚠ Thận trọng

Không bao giờ tắt nguồn sản phẩm này và ngắt kết nối thiết bị trong khi thao tác cài đặt Bluetooth đang được xử lý.

Mục menu	Mô tả
[Connection] [On] [Off]	Cài đặt kích hoạt chức năng Bluetooth. **Mẹo** Kích hoạt sẽ tự động kết nối với thiết bị Bluetooth đã kết nối gần nhất
[Auto Answer]	(trang 21)
[Search]	Tìm kiếm các thiết bị khả dụng.
[Bluetooth Memory Clear]	Chạm [OK] để xóa bộ nhớ thiết bị Bluetooth.
[Bluetooth Paired Device List]	[🗑] [ᛒ]
[Bluetooth Device Info]	Hiển thị danh sách thiết bị đã ghép nối
[Sound Quality Settings] [Connectivity] [Quality]	Chọn [Connectivity] để ưu tiên kết nối Bluetooth kết nối. Chọn [Quality] để ưu tiên chất lượng âm thanh Bluetooth.

Đàm thoại rảnh tay

Để sử dụng chức năng này, bạn cần kết nối điện thoại di động với sản phẩm này qua Bluetooth trước (trang 18).

Lưu ý

- Bạn có thể kết nối một trong các thiết bị đã đăng ký với sản phẩm này.
  Trong trường hợp thiết bị đã đăng ký có trang bị chức năng điện thoại, tổng cộng hai thiết bị có thể được kết nối cùng lúc khi

sử dụng chức năng điện thoại. Nếu hai trong số năm thiết bị đã đăng ký đã được kết nối, thiết bị đầu tiên trong hai thiết bị đang kết nối sẽ bị ngắt kết nối khi bạn kết nối thiết bị thứ ba còn lại để sử dụng chức năng âm thanh.

- Biểu tượng của điện thoại di động đang được sử dụng hiện tại được hiển thị trên màn hình menu điện thoại. Nếu bạn kết nối hai điện thoại di động với sản phẩm này cùng lúc, bạn có thể chuyển đổi giữa các điện thoại di động bằng phím chuyển đổi thiết bị. Nội dung của menu điện thoại được ghi nhớ riêng cho từng điện thoại di động đã kết nối (trang 20).

⚠ Thận trọng

Vì sự an toàn của bạn, hãy tránh nói chuyện điện thoại càng nhiều càng tốt khi đang lái xe.

Thực hiện cuộc gọi

1 **Chạm** [⊞] **.**

2 **Chạm [Sources].**

3 **Chạm** [✆] **.**

Màn hình menu điện thoại xuất hiện.

Mẹo

Bạn cũng có thể khởi động chức năng này bằng cách chạm vào nút [⇥]

4 **Chạm vào một trong các biểu tượng cuộc gọi trên màn hình menu điện thoại.**

[Abcdefg]	**Các mục sau đây được hiển thị** • Tên của điện thoại di động hiện tại • Trạng thái sóng của điện thoại di động hiện tại • Trạng thái pin của điện thoại di động hiện tại • Số danh sách của điện thoại di động hiện tại **Mẹo** Nếu bạn kết nối hai điện thoại di động với sản phẩm này cùng lúc, bạn có thể chuyển đổi giữa các điện thoại di động bằng phím này.
[📖]	**Sử dụng danh bạ điện thoại** Chọn một liên hệ từ danh bạ điện thoại. Chạm vào tên mong muốn trên danh sách rồi chọn số điện thoại. **Mẹo** Danh bạ điện thoại trên điện thoại của bạn sẽ được tự động chuyển sang sản phẩm này
[✆]	**Mẹo** Make a phone call from the received call [✆], dialled call [✆], or missed call [✆].
[⊞]	**Thực hiện cuộc gọi từ cuộc gọi đã nhận** Touch the number keys to enter the phone number then touch [✆] to make a call.

▸To end the call

1 **Touch** [⌐] **.**

Nhận cuộc gọi

1 Chạm [ ] để trả lời cuộc gọi.

Chạm [ ] để kết thúc cuộc gọi.

Mẹo

- Chạm [ ] khi có cuộc gọi chờ để chuyển sang người gọi đến.
- Chạm [ ] khi có cuộc gọi chờ để từ chối cuộc gọi đến.

Lưu ý

Khi hai điện thoại được kết nối cùng lúc, nếu có cuộc gọi đến trên điện thoại thứ hai trong khi bạn đang nói chuyện trên điện thoại thứ nhất, màn hình xác nhận quay số cho điện thoại thứ hai sẽ được hiển thị.

Chức năng nhận dạng giọng nói (dành cho iPhone)

Bằng cách kết nối iPhone của bạn với sản phẩm này, bạn có thể sử dụng chức năng nhận dạng giọng nói (chế độ Siri Eyes Free) trên sản phẩm này.

Lưu ý

Khi sử dụng iPhone, chế độ Siri Eyes Free có sẵn trên sản phẩm này.

1 Chạm [ ].

2 Chạm [Sources].

3 Chạm [ ].

Màn hình menu điện thoại xuất hiện.

4 Chạm [ ]

Mẹo

- Bạn cũng có thể khởi chạy chức năng nhận dạng giọng nói bằng cách chạm vào nút [ ] (trang 9).
- Nếu hai điện thoại di động được tự động kết nối với sản phẩm này bằng chức năng tự động kết nối thiết bị Bluetooth, chức năng nhận dạng giọng nói (chế độ Siri Eyes Free) sẽ được thiết lập trên điện thoại thứ nhất.
- Nếu bạn muốn sử dụng chức năng nhận dạng giọng nói (chế độ Siri Eyes Free) trên một iPhone khác đã kết nối, hãy chạm [ ] vào số tương ứng với iPhone kia. iPhone mà bạn chuyển sang sẽ được thiết lập làm thiết bị hiện tại.

Cài đặt điện thoại

1 Chạm [ ].

2 Chạm [ ] sau đó [Bluetooth Settings].

Mục menu	Mô tả
[Auto Answer] [On] [Off]	Kích hoạt để tự động trả lời cuộc gọi đến.

Điều chỉnh âm lượng nghe của đối phương

Sản phẩm này có thể được điều chỉnh theo âm lượng nghe của đối phương.

1 Chạm [Vol] để chuyển đổi giữa ba mức âm lượng.

Lưu ý về chức năng gọi rảnh tay

▸ Lưu ý chung

- Không đảm bảo kết nối với tất cả điện thoại di động có trang bị công nghệ không dây Bluetooth.
- Khoảng cách kết nối trong tầm mắt giữa sản phẩm này và điện thoại di động của bạn phải là 10 mét trở xuống khi gửi và nhận âm thanh và dữ liệu qua công nghệ Bluetooth.
- Với một số điện thoại di động, âm chuông có thể không phát ra từ loa.
- Nếu chế độ riêng tư (private mode) được chọn trên điện thoại di động, chức năng gọi rảnh tay có thể bị vô hiệu hóa.

▸ Thiết lập và kết nối

- Thao tác thiết lập điện thoại khác nhau tùy theo loại điện thoại di động. Tham khảo sách hướng dẫn sử dụng đi kèm với điện thoại di động của bạn để biết hướng dẫn chi tiết.
- Khi việc đồng bộ danh bạ điện thoại không hoạt động, hãy ngắt kết nối điện thoại của bạn rồi thực hiện ghép nối lại từ điện thoại với sản phẩm này.

▸ Thực hiện và nhận cuộc gọi

- Bạn có thể nghe thấy tiếng ồn trong các trường hợp sau:
  – Khi bạn trả lời điện thoại bằng nút trên điện thoại.
  – Khi người ở đầu dây bên kia cúp máy.
- Nếu người ở đầu dây bên kia không thể nghe được cuộc trò chuyện do tiếng vọng, hãy giảm mức âm lượng cho chức năng gọi rảnh tay.
- Với một số điện thoại di động, ngay cả sau khi bạn nhấn nút chấp nhận trên điện thoại di động khi có cuộc gọi đến, chức năng gọi rảnh tay có thể không được thực hiện.
- Tên đã đăng ký sẽ hiển thị nếu số điện thoại đã được đăng ký trong danh bạ điện thoại. Khi có nhiều tên được đăng ký cho cùng một số điện thoại, các tên được hiển thị theo cùng thứ tự như trong danh bạ điện thoại.

▸ Lịch sử số cuộc gọi đã nhận và đã gọi

Bạn không thể thực hiện cuộc gọi đến mục của người dùng không xác định (không có số điện thoại) trong lịch sử cuộc gọi đã nhận.

▸ Chuyển danh bạ điện thoại

- Nếu có hơn 1.000 mục danh bạ điện thoại trên điện thoại di động của bạn, không phải tất cả các mục có thể tải xuống hoàn tất.
- Tùy thuộc vào điện thoại, sản phẩm này có thể không hiển thị đúng danh bạ điện thoại.
- Nếu danh bạ điện thoại trong điện thoại chứa dữ liệu hình ảnh, danh bạ điện thoại có thể không được đồng bộ đúng cách.
- Tùy thuộc vào điện thoại di động, việc đồng bộ danh bạ điện thoại có thể không khả dụng.

Bluetooth Audio

Trước khi sử dụng trình phát Bluetooth audio, hãy thiết lập và kết nối thiết bị với sản phẩm này (trang 18).

Lưu ý

- Tùy thuộc vào trình phát Bluetooth audio được kết nối với sản phẩm này, các thao tác khả dụng với sản phẩm này có thể bị giới hạn ở hai cấp độ sau:
  – A2DP (Advanced Audio Distribution Profile): Chỉ có thể phát lại các bài hát trên trình phát audio của bạn.
  – A2DP và AVRCP (Audio/Video Remote Control Profile): Có thể phát lại, tạm dừng, chọn bài hát, v.v.
- Tùy thuộc vào thiết bị Bluetooth được kết nối với sản phẩm này, các thao tác khả dụng trên sản phẩm có thể bị giới hạn hoặc khác với mô tả trong hướng dẫn sử dụng này.
- Khi đang nghe nhạc từ thiết bị Bluetooth, hãy hạn chế sử dụng chức năng gọi điện nếu có thể. Nếu thực hiện thao tác gọi điện, tín hiệu có thể gây nhiễu quá trình phát nhạc.
- Khi bạn đang đàm thoại trên thiết bị Bluetooth được kết nối với sản phẩm này, quá trình phát nhạc có thể bị tạm dừng

1 **Chạm [⊞].**

2 **Chạm [Bluetooth Audio].**

Màn hình phát âm thanh Bluetooth sẽ xuất hiện.

Mẹo

Nếu [Bluetooth Audio] không khả dụng, hãy thử các cách sau:

- Rút cáp USB ra khỏi điện thoại di động.
- Xác nhận xem Bluetooth audio đã được kích hoạt hay chưa.

Thao tác cơ bản

▶ / ⏸	**Chuyển đổi giữa phát và tạm dừng.**

	Chuyển bài tiến hoặc lùi.
	Thiết lập phạm vi phát lặp lại.
	Phát các tệp theo thứ tự ngẫu nhiên.

Wi-Fi®

Bằng cách kết nối thiết bị di động được chứng nhận Wi-Fi của bạn với sản phẩm này qua kết nối Wi-Fi, bạn có thể sử dụng Apple CarPlay hoặc Android Auto không dây.

Kết nối Wi-Fi

Xem các chương sau để biết quy trình thực hiện kết nối Wi-Fi cho từng ứng dụng.

• Apple CarPlay (trang 37)
• Android Auto (trang 40)
• WebLink® (trang 33)

Cài đặt Wi-Fi

1. **Chạm** .
2. **Chạm** .
3. **Chạm [Wi-Fi Settings].**

Menu Item	Mô tả
[Wi-Fi] [On] [Off]	Bật hoặc tắt kết nối Wi-Fi.
[Device Information]	Hiển thị tên mạng và địa chỉ MAC của sản phẩm này.
[Password]	Hiển thị mật khẩu kết nối Wi-Fi.
[Password reset]	Chạm để đặt lại mật khẩu kết nối Wi-Fi.

Nguồn AV

Nguồn AV được hỗ trợ

Bạn có thể phát hoặc sử dụng các nguồn sau với sản phẩm này:
• Radio (trang 27)
Các nguồn sau có thể được phát hoặc sử dụng khi kết nối với thiết bị ngoại vi:
• Apple CarPlay (trang 37)
• Android Auto (trang 40)
• YouTube™ *
• Web Browser *
• WebLink® (trang 33)
• Âm thanh Bluetooth(trang 23)
• USB (trang 29)
• Chế độ Camera View (trang 43)
**Nội dung khả dụng thông qua WebLink® (trang 33).*

Chọn nguồn

1 **Chạm** [⊞].

2 **Chạm [Sources].**

3 **Chạm vào biểu tượng nguồn.**

Mẹo
Bạn có thể hiển thị các biểu tượng nguồn bị ẩn bằng cách vuốt sang trái trên màn hình.

Lưu ý

• Khi bạn chọn [Source OFF], nguồn AV sẽ tắt.
• Khi bạn chọn [Display OFF], màn hình sẽ tắt. Chạm vào bất kỳ đâu trên màn hình để bật lại.
• Khi bạn chọn [Power OFF], hầu hết các chức năng sẽ tắt. Chạm vào bất kỳ nút nào để bật nguồn trở lại.

Radio

Bắt đầu quy trình

1 **Chạm** .

2 **Chạm [Radio].**
Màn hình Radio xuất hiện.

Thao tác cơ bản

1 XX.XX ... 6 XX.XX	**Gọi lại kênh cài sẵn đã lưu vào một phím từ bộ nhớ.**
	Lưu tần số phát sóng hiện tại vào một phím.
FM1	**Chọn dải tần FM1, FM2, FM3, AM1 hoặc AM2.**
BSM	**Thực hiện chức năng BSM (best stations memory) (trang 28).**
◀ ▶	**Dò kênh thủ công**
⏮ ⏭	**Dò kênh tự động (seek tuning)** Chuyển đến đài gần nhất từ tần số hiện tại. **Mẹo** Khi [RDS] được đặt là on, bước sóng dò tìm FM (FM seek tuning step) chuyển sang 100 kHz, và khi [RDS] được đặt là off, bước sóng chuyển sang 50 kHz (trang 28).

Lưu các tần số phát sóng mạnh nhất (BSM)

Chức năng BSM (best stations memory) tự động lưu sáu kênh tần số phát sóng mạnh nhất vào các phím kênh cài sẵn [1] đến [6].

Lưu ý

- Việc lưu tần số phát sóng bằng chức năng BSM có thể ghi đè lên các tần số mà bạn đã lưu trước đó.
- Các tần số phát sóng đã lưu trước đó vẫn có thể được giữ lại nếu số lượng tần số được lưu chưa đạt đến giới hạn.

1 Chạm [BSM] để bắt đầu tìm kiếm.

Trong khi thông báo đang hiển thị, sáu tần số phát sóng có tín hiệu mạnh nhất sẽ được tự động lưu vào các phím kênh cài sẵn theo thứ tự cường độ tín hiệu từ mạnh đến yếu.

Cài đặt Radio

1 Chạm [⊞].

2 Chạm [⚙] rồi [System Settings].

3 Chạm [Radio settings].

Menu Item	Mô tả
[Local] [On] [Off]	Dò kênh cục bộ (Local seek tuning) cho phép bạn chỉ dò vào các đài phát thanh có tín hiệu đủ mạnh.
[RDS] [On] [Off]	Đặt on để kích hoạt chức năng RDS.
[AF] [On] [Off]	Cho phép thiết bị dò lại tần số khác phát cùng một đài.
[TA Interrupt] [On] [Off]	Nhận thông báo giao thông, ngắt các nguồn phát hiện tại.
[NEWS Interrupt] [On] [Off]	Ngắt nguồn đang chọn hiện tại bằng các chương trình tin tức.
[AM Step] [9kHz] [10kHz]	Bạn có thể chuyển đổi bước sóng dò tìm/dò thủ công cho dải tần AM.

USB

Cắm/rút thiết bị lưu trữ USB

Bạn có thể phát các tệp âm thanh nén, video nén hoặc hình ảnh tĩnh được lưu trữ trong thiết bị lưu trữ ngoài.

Cắm thiết bị lưu trữ USB

Lưu ý

- Sản phẩm này có thể không đạt hiệu suất tối ưu với một số thiết bị lưu trữ USB.
- Không thể kết nối qua bộ chia USB (USB hub).

①	**USB port**
②	**USB storage device**

Ngắt kết nối USB di động.

1 **Rút thiết bị lưu trữ USB ra khỏi cổng USB.**

Lưu ý

- Kiểm tra rằng không có dữ liệu nào đang được truy cập trước khi rút thiết bị lưu trữ USB.
- Tắt (ACC OFF) công tắc đánh lửa trước khi rút thiết bị lưu trữ USB.

Bắt đầu quy trình

1 **Cắm thiết bị lưu trữ USB vào cổng USB.**

Mẹo

Bạn cũng có thể khởi động nguồn này bằng cách chạm [USB] trên màn hình nguồn.

Thao tác cơ bản

Nguồn âm thanh

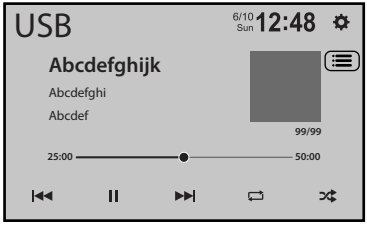

▶ ⏸	**Chuyển đổi giữa phát và tạm dừng.**
⏮ ⏭	**Chuyển bài tiến hoặc lùi.**
	Thực hiện tua nhanh tiến hoặc tua nhanh lùi.
🔁 🔁¹ 🔁	**Đặt phạm vi phát lặp lại cho tất cả tệp/thư mục hiện tại/tệp hiện tại.**
🔀	**Chuyển đổi giữa phát tệp ngẫu nhiên và phát theo thứ tự thông thường.**
☰	**Chọn một tệp từ danh sách.** Chạm vào một tệp trong danh sách để phát. **Mẹo** • Chạm vào một thư mục trong danh sách để hiển thị nội dung của thư mục đó. Bạn có thể phát một tệp trong danh sách bằng cách chạm vào tệp đó. • Bạn có thể chuyển đổi giữa các loại tệp phương tiện sau. – ♫ : Tệp âm thanh nén – 🎞 : Tệp video nén – 🖼 : Tệp hình ảnh

Nguồn video

⚠ Thận trọng

Vì lý do an toàn, không thể xem hình ảnh video khi xe của bạn đang di chuyển.
Để xem hình ảnh video, hãy dừng xe ở nơi an toàn và kéo phanh tay.

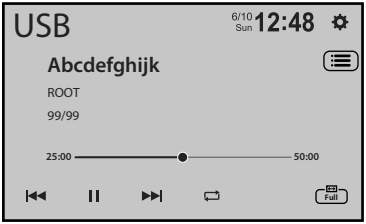

▶ ⏸	**Chuyển đổi giữa phát và tạm dừng.**
⏮ ⏭	**Chuyển bài tiến hoặc lùi.** **Thực hiện tua nhanh tiến hoặc tua nhanh lùi.**
🔁 🔁¹ 🔁	**Đặt phạm vi phát lặp lại cho tất cả tệp/thư mục hiện tại/tệp hiện tại.**
	Chuyển đổi giữa phát tệp ngẫu nhiên và phát theo thứ tự thông thường.
☰	**Chọn một tệp từ danh sách.** Chạm vào một tệp trong danh sách để phát. **Mẹo** • Chạm vào một thư mục trong danh sách để hiển thị nội dung của thư mục đó. Bạn có thể phát một tệp trong danh sách bằng cách chạm vào tệp đó. • Bạn có thể chuyển đổi giữa các loại tệp phương tiện sau. – ♫ : Tệp âm thanh nén – 🎞 : Tệp video nén – 🖼 : Tệp hình ảnh

Mẹo

Bạn có thể ẩn các phím trên bảng cảm ứng bằng cách chạm vào màn hình.
Để hiển thị lại các phím, hãy chạm vào bất kỳ đâu trên màn hình.

Nguồn phát hình ảnh tĩnh

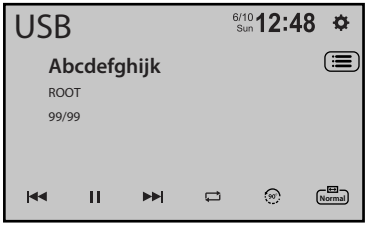

▶ ⏸	**Chuyển đổi giữa phát và tạm dừng.**
⏮ ⏭	**Bỏ qua các tệp tiến hoặc lùi.**
90°	**Thực hiện tua nhanh tiến hoặc tua nhanh lùi.**
🔁 🔁1 🔀	**Đặt phạm vi phát lặp lại cho tất cả tệp/thư mục hiện tại/tệp hiện tại.**
Normal	**Chuyển đổi giữa phát tệp ngẫu nhiên và phát theo thứ tự thông thường.**
☰	**Chọn một tệp từ danh sách.** Chạm vào một tệp trong danh sách để phát. **Mẹo** • Chạm vào một thư mục trong danh sách để hiển thị nội dung của thư mục đó. Bạn có thể phát một tệp trong danh sách bằng cách chạm vào tệp đó. • Bạn có thể chuyển đổi giữa các loại tệp phương tiện sau. – ♪: Tệp âm thanh nén – 🎞: Tệp video nén – 🖼: Tệp hình ảnh

Mẹo

Bạn có thể ẩn các phím trên bảng cảm ứng bằng cách chạm vào màn hình.
Để hiển thị lại các phím, hãy chạm vào bất kỳ đâu trên màn hình.

WebLink®

Bạn có thể thao tác các ứng dụng tương thích WebLink® bằng các cử chỉ ngón tay như chạm, kéo, cuộn hoặc vuốt trên màn hình của sản phẩm này.

Lưu ý

- Các cử chỉ ngón tay được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo ứng dụng tương thích WebLink®.
- Để sử dụng WebLink®, trước tiên bạn phải cài đặt ứng dụng WebLink® Host trên iPhone hoặc điện thoại thông minh Android. Để biết chi tiết về ứng dụng WebLink® Host, hãy truy cập trang web sau: https://helloweblink.com/
- Hãy chắc chắn đọc phần Sử dụng nội dung kết nối dựa trên ứng dụng (trang 70) trước khi thực hiện thao tác này.
- Không thể phát các tệp được bảo vệ bản quyền như DRM.

⚠ Cảnh báo

Một số cách sử dụng iPhone hoặc điện thoại thông minh Android có thể không hợp pháp khi lái xe tại khu vực tài phán của bạn, vì vậy bạn phải nhận biết và tuân thủ mọi hạn chế như vậy. Nếu không chắc chắn về một chức năng cụ thể, chỉ thực hiện chức năng đó khi xe đang đỗ. Không nên sử dụng bất kỳ tính năng nào trừ khi việc đó an toàn trong điều kiện lái xe mà bạn đang gặp phải.

Sử dụng WebLink®

Quan trọng

- Thiết bị âm thanh màn hình của chúng tôi không chịu trách nhiệm về nội dung hoặc chức năng được truy cập thông qua WebLink®, đây là trách nhiệm của nhà cung cấp ứng dụng và nội dung.
- Tính khả dụng của bất kỳ nội dung và dịch vụ nào, bao gồm ứng dụng và kết nối, có thể thay đổi hoặc ngừng cung cấp mà không cần thông báo trước.
- Khi sử dụng WebLink® với sản phẩm âm thanh màn hình của chúng tôi, nội dung và chức năng khả dụng sẽ bị giới hạn khi đang lái xe.
- Tính khả dụng của các chức năng WebLink®, Apple CarPlay và Android Auto do nhà cung cấp ứng dụng quyết định, không phải do sản phẩm âm thanh màn hình của chúng tôi quyết định.

Cài đặt ứng dụng WebLink®

Trước khi sử dụng WebLink® trên sản phẩm này, hãy cài đặt ứng dụng trên thiết bị mà bạn muốn kết nối.

1 Tải xuống và cài đặt ứng dụng WebLink® Host.

Để biết chi tiết về ứng dụng WebLink® Host, hãy truy cập trang web sau:

https://helloweblink.com/

Bắt đầu quy trình

Lưu ý

Nếu iPhone hoặc điện thoại thông minh Android được kết nối qua USB, kết nối có dây sẽ được ưu tiên hơn kết nối không dây cho WebLink®. Tuy nhiên, khi đã thiết lập kết nối không dây, phương thức kết nối sẽ không chuyển sang kết nối có dây USB ngay cả khi thực hiện kết nối có dây USB.

Dành cho người dùng iPhone

Yêu cầu hệ thống

Để biết thông tin hỗ trợ hệ điều hành mới nhất, vui lòng truy cập HelloWebLink.com.

▸ Kết nối có dây

1 **Mở khóa iPhone của bạn và kết nối nó với sản phẩm này qua USB.**

2 **Chạm [☰].**

3 **Chạm [Sources].**

4 **Chạm [WebLink].**

Làm theo hướng dẫn trên màn hình của ứng dụng WebLink® trên iPhone của bạn. Nếu kết nối thành công, màn hình chính của WebLink® sẽ hiển thị trên thiết bị này.

Mẹo

Chạm [YouTube] hoặc [Web Browser] để chuyển trực tiếp sang nguồn đó.

Lưu ý

Đối với kết nối USB, vui lòng tham khảo Hướng dẫn sử dụng.

▸ Kết nối không dây

Trước khi sử dụng WebLink® không dây, hãy thực hiện các bước sau:

1 **Bật chức năng Wi-Fi và chức năng Bluetooth trên thiết bị.**

2 **Hiển thị menu cài đặt Bluetooth trên thiết bị.**

3 **Chạm [☰].**

4 **Chạm [Sources].**

5 **Chạm [WebLink].**

Khi kết nối thiết bị lần đầu tiên, quá trình dò tìm thiết bị sẽ bắt đầu. Sau đó, các thiết bị khả dụng sẽ xuất hiện trong danh sách. Nếu đã có ít nhất một thiết bị được kết nối trước đó, quá trình dò tìm thiết bị sẽ được bỏ qua và danh sách thiết bị sẽ được hiển thị. Vui lòng chuyển đến bước 7

Mẹo

Chạm [YouTube] hoặc [Web Browser] để chuyển trực tiếp sang nguồn đó.

6 **Chạm vào thiết bị mong muốn trong kết quả tìm kiếm.**

7 **Cho phép yêu cầu ghép nối trên thiết bị của bạn.**
Thực hiện thao tác ghép nối bằng cách thao tác trên thiết bị.

Một thông báo bật lên sẽ xuất hiện hỏi bạn có muốn sử dụng iPhone với Apple CarPlay hay không. Vui lòng chọn một tùy chọn và chuyển sang bước tiếp theo.

8 **Chạm [↻] trên thiết bị mong muốn.**

Mẹo

Nếu bạn chạm vào [🔍], thiết bị sẽ bắt đầu tìm kiếm các thiết bị khả dụng, sau đó hiển thị chúng trong danh sách thiết bị

9 **Cho phép quyền để ứng dụng sử dụng kết nối Wi-Fi.**

Làm theo hướng dẫn trên màn hình của ứng dụng Weblink® trên thiết bị.
Nếu kết nối thành công, màn hình chính của Weblink® sẽ hiển thị trên thiết bị này.

Dành cho người dùng điện thoại Android™

Yêu cầu hệ thống

Để biết thông tin hỗ trợ hệ điều hành mới nhất, vui lòng truy cập HelloWebLink.com.

► **Kết nối có dây**

Lưu ý

Khả năng phát video phụ thuộc vào thiết bị Android được kết nối.

1 **Mở khóa điện thoại thông minh Android của bạn và kết nối nó với sản phẩm này qua USB.**

2 **Chạm [☰].**

3 **Chạm [Sources].**

4 **Chạm [WebLink].**

Làm theo hướng dẫn trên màn hình của ứng dụng WebLink® trên điện thoại thông minh Android của bạn. Nếu kết nối thành công, màn hình chính của WebLink® sẽ hiển thị trên thiết bị này.

Mẹo

Chạm [YouTube] hoặc [Web Browser] để chuyển trực tiếp sang nguồn đó.

Lưu ý

- Đối với kết nối USB, hãy tham khảo Hướng dẫn khởi động nhanh.
- Đảm bảo chế độ truyền tệp cho kết nối USB được bật trên điện thoại thông minh Android của bạn nếu WebLink® không tự động khởi động.

► **Kết nối không dây**

Trước khi sử dụng WebLink® không dây, hãy thực hiện các bước sau:

1 **Bật chức năng Wi-Fi và chức năng Bluetooth trên thiết bị.**

2 **Hiển thị menu cài đặt Bluetooth trên thiết bị.**

3 **Chạm [☰].**

4 **Chạm [Sources].**

5 Chạm [WebLink].

Khi kết nối thiết bị lần đầu tiên, quá trình dò tìm thiết bị sẽ bắt đầu. Sau đó, các thiết bị khả dụng sẽ xuất hiện trong danh sách. Nếu đã có ít nhất một thiết bị được kết nối trước đó, quá trình dò tìm thiết bị sẽ được bỏ qua và danh sách thiết bị sẽ được hiển thị. Vui lòng chuyển đến bước 7

Mẹo

Chạm [YouTube] hoặc [Web Browser] để chuyển trực tiếp sang nguồn đó.

6 Chạm vào thiết bị mong muốn trong kết quả tìm kiếm.

7 Cho phép yêu cầu ghép nối trên thiết bị của bạn.
Thực hiện thao tác ghép nối bằng cách thao tác trên thiết bị.

Một thông báo bật lên sẽ xuất hiện hỏi bạn có muốn sử dụng điện thoại thông minh Android với Android Auto hay không. Vui lòng chọn một tùy chọn và chuyển sang bước tiếp theo.

8 Chạm vào thiết bị mong muốn.

Mẹo

Nếu bạn chạm vào , thiết bị sẽ bắt đầu tìm kiếm các thiết bị khả dụng, sau đó hiển thị chúng trong danh sách thiết bị.

9 Cho phép quyền để ứng dụng sử dụng kết nối Wi-Fi

Làm theo hướng dẫn trên màn hình của ứng dụng Weblink® trên thiết bị. Nếu kết nối thành công, màn hình chính của Weblink® sẽ hiển thị trên thiết bị này.

Thao tác cơ bản

Chạm vào biểu tượng ứng dụng mong muốn sau khi ứng dụng WebLink® đã được khởi chạy. Ứng dụng mong muốn sẽ được khởi chạy, và màn hình thao tác ứng dụng sẽ xuất hiện.

	Hiển thị menu chính của màn hình nguồn WebLink®.

Mẹo

- Nếu bạn kết nối thiết bị của mình với sản phẩm này trong khi một ứng dụng tương thích WebLink® đang chạy, màn hình thao tác ứng dụng sẽ xuất hiện trên sản phẩm này.
- Khi âm lượng của WebLink® thấp, hãy điều chỉnh âm lượng trên thiết bị của bạn. Nếu bạn tăng âm lượng trên sản phẩm này, âm lượng của nguồn AV có thể quá cao khi bạn chuyển sang nguồn AV khác.
- Kiểm tra kết nối Bluetooth giữa thiết bị di động và thiết bị này nếu không có âm thanh phát ra từ thiết bị này (trang 18).
- Nếu ứng dụng WebLink® được khởi chạy, kết nối âm thanh Bluetooth sẽ chuyển sang thiết bị được dùng để khởi chạy.
- Nếu bạn khởi động WebLink®, kết nối Bluetooth với điện thoại di động sẽ được thiết lập. Thiết bị đầu tiên trong số hai điện thoại di động đã kết nối trước đó sẽ bị ngắt kết nối và điện thoại di động còn lại được dùng cho WebLink® sẽ được kết nối qua Bluetooth thay thế.

Apple CarPlay

Bạn có thể thao tác các ứng dụng iPhone bằng các cử chỉ ngón tay như chạm, kéo, cuộn hoặc vuốt trên màn hình của sản phẩm này.

Các mẫu iPhone tương thích

Để biết chi tiết về khả năng tương thích của các mẫu iPhone, hãy tham khảo trang web sau.
https://www.apple.com/ios/carplay

Lưu ý

Các thao tác ngón tay tương thích khác nhau tùy theo ứng dụng dành cho iPhone.

⚠ Cảnh báo

Một số cách sử dụng iPhone có thể không hợp pháp khi lái xe tại khu vực tài phán của bạn, vì vậy bạn phải nhận biết và tuân thủ mọi hạn chế như vậy. Nếu không chắc chắn về một chức năng cụ thể, chỉ thực hiện chức năng đó khi xe đang đỗ. Không nên sử dụng bất kỳ tính năng nào trừ khi việc đó an toàn trong điều kiện lái xe mà bạn đang gặp phải.

Sử dụng Apple CarPlay

Quan trọng

Apple CarPlay có thể không khả dụng tại quốc gia hoặc khu vực của bạn.
Để biết chi tiết về Apple CarPlay, hãy truy cập trang web sau:
https://www.apple.com/ios/carplay

- Nội dung và chức năng của các ứng dụng được hỗ trợ là trách nhiệm của nhà cung cấp ứng dụng.
- Trong Apple CarPlay, việc sử dụng bị giới hạn khi lái xe, với tính khả dụng của chức năng và nội dung do nhà cung cấp ứng dụng quyết định.
- Apple CarPlay cho phép truy cập các ứng dụng khác ngoài những ứng dụng được liệt kê, và các ứng dụng này phải tuân theo giới hạn khi lái xe.
- SẢN PHẨM ÂM THANH MÀN HÌNH CỦA CHÚNG TÔI KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM VÀ TỪ CHỐI MỌI TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ ĐỐI VỚI ỨNG DỤNG VÀ NỘI DUNG CỦA BÊN THỨ BA, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở BẤT KỲ THÔNG TIN KHÔNG CHÍNH XÁC HOẶC KHÔNG ĐẦY ĐỦ NÀO.
- Trước khi sử dụng Apple CarPlay, hãy đảm bảo ăng-ten GPS và tín hiệu xung tốc độ được kết nối và lắp đặt đúng cách, và góc của thiết bị được đặt đúng. Để biết chi tiết, hãy tham khảo Hướng dẫn khởi động nhanh.

Cài đặt vị trí lái xe

Để đạt được khả năng sử dụng tối ưu của Apple CarPlay, hãy đặt cài đặt vị trí lái xe chính xác theo loại xe. Cài đặt này sẽ được áp dụng vào lần tiếp theo khi một thiết bị tương thích Apple CarPlay được kết nối với sản phẩm này.

1 **Chạm** [⊞] **.**

2 **Chạm** [⚙] **.**

3 **Chạm [System Settings].**

4 **Chạm [Driving Position].**

[Left]
Chọn cho xe tay lái bên trái.

[Right]
Chọn cho xe tay lái bên phải.

Bắt đầu quy trình

Kết nối có dây

1 **Kết nối một thiết bị tương thích Apple CarPlay với sản phẩm này qua USB**
Màn hình ứng dụng sẽ xuất hiện.

Mẹo

Bạn có thể khởi động nguồn này bằng cách chạm [⠿] rồi chạm [Apple CarPlay] nếu một màn hình khác không phải Apple CarPlay xuất hiện sau khi kết nối USB.

Kết nối không dây

Trước khi sử dụng Apple CarPlay không dây, hãy thực hiện các bước sau:
• Gắn ăng-ten GPS vào sản phẩm này.
• Bật Apple CarPlay trong menu cài đặt của iPhone.

1 **Bật chức năng Wi-Fi và chức năng Bluetooth trên thiết bị.**

2 **Hiển thị menu cài đặt Bluetooth trên thiết bị.**

3 **Chạm [☰].**

4 **Chạm [Sources].**

5 **Chạm [▯].**

6 **Chạm [Yes] để bắt đầu tìm kiếm.**

Mẹo

Chạm [🔍] nếu một thiết bị khác đã được kết nối với thiết bị này.

7 **Chạm vào thiết bị mong muốn trên màn hình.**

Mẹo

Một thông báo bật lên có thể xuất hiện nếu một thiết bị khác đã được kết nối với thiết bị này. Chạm [OK] trên thông báo.

8 **Chạm [Yes] để ghép nối với thiết bị.**

9 **Thực hiện thao tác ghép nối bằng cách thao tác trên thiết bị.**

10 **Chạm [Yes] để kích hoạt chức năng Apple CarPlay**

Làm theo hướng dẫn trên màn hình của thiết bị để khởi động ứng dụng.

Mẹo

- Khi kết nối USB với thiết bị khác đã được thực hiện, thông báo cho biết thiết bị mới khả dụng sẽ xuất hiện. Nếu bạn muốn chuyển từ thiết bị hiện tại sang thiết bị mới để sử dụng trong ứng dụng, hãy chạm vào thông báo bật lên.
- Bạn có thể sử dụng chức năng Siri bằng cách chạm vào nút một lần khi Apple CarPlay được kích hoạt.

Lưu ý

- Để biết chi tiết về kết nối USB, hãy tham khảo Hướng dẫn sử dụng nhanh.
- Nếu đã có năm thiết bị được ghép nối, thông báo xác nhận có xóa thiết bị đã đăng ký hay không sẽ được hiển thị. Nếu bạn muốn xóa thiết bị, hãy chạm [Agree]. Nếu bạn muốn xóa thiết bị khác, hãy chạm [Go To DeviceList] và xóa các thiết bị theo cách thủ công.
- Nếu một thiết bị tương thích Apple CarPlay đã được kết nối và một màn hình khác đang được hiển thị, hãy chạm [Apple CarPlay] trên màn hình menu chính để hiển thị màn hình ứng dụng.
- Chức năng gọi điện rảnh tay qua công nghệ không dây Bluetooth không khả dụng khi Apple CarPlay đang bật. Nếu Apple CarPlay được bật trong khi đang có cuộc gọi trên một điện thoại di động khác không phải là thiết bị tương thích Apple CarPlay, kết nối Bluetooth sẽ bị chấm dứt sau khi cuộc gọi kết thúc.
- Kết nối Bluetooth sẽ tự động bị chấm dứt nếu Apple CarPlay được bật.

Android Auto™

Bạn có thể thao tác các ứng dụng Android bằng các cử chỉ ngón tay như chạm, kéo, cuộn hoặc vuốt trên màn hình của sản phẩm này.

Các thiết bị Android tương thích

Để biết chi tiết về khả năng tương thích của các mẫu Android, hãy tham khảo trang web sau.
https://support.google.com/androidauto
Yêu cầu điện thoại Android tương thích và gói cước dữ liệu đang hoạt động tương thích.

Lưu ý

Các cử chỉ ngón tay tương thích khác nhau tùy theo ứng dụng dành cho điện thoại thông minh Android.

⚠ Cảnh báo

Một số cách sử dụng điện thoại thông minh Android có thể không hợp pháp khi lái xe tại khu vực tài phán của bạn, vì vậy bạn phải nhận biết và tuân thủ mọi hạn chế như vậy. Nếu không chắc chắn về một chức năng cụ thể, chỉ thực hiện chức năng đó khi xe đang đỗ. Không nên sử dụng bất kỳ tính năng nào trừ khi việc đó an toàn trong điều kiện lái xe mà bạn đang gặp phải.

Sử dụng Android Auto

Quan trọng

Android Auto có thể không khả dụng tại quốc gia hoặc khu vực của bạn.
Để biết chi tiết về Android Auto, vui lòng tham khảo trang hỗ trợ của Google:
https://support.google.com/androidauto

- Nội dung và chức năng của các ứng dụng được hỗ trợ là trách nhiệm của nhà cung cấp ứng dụng.
- Trong Android Auto, việc sử dụng bị giới hạn khi lái xe, với tính khả dụng của chức năng và nội dung do nhà cung cấp ứng dụng quyết định.
- Android Auto cho phép truy cập các ứng dụng khác ngoài những ứng dụng được liệt kê, và các ứng dụng này phải tuân theo giới hạn khi lái xe.
- SẢN PHẨM ÂM THANH MÀN HÌNH CỦA CHÚNG TÔI KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM VÀ TỪ CHỐI MỌI TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ ĐỐI VỚI ỨNG DỤNG VÀ NỘI DUNG CỦA BÊN THỨ BA, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở BẤT KỲ THÔNG TIN KHÔNG CHÍNH XÁC HOẶC KHÔNG ĐẦY ĐỦ NÀO.
- Trước khi sử dụng Android Auto, hãy đảm bảo ăng-ten GPS và xung tốc độ được kết nối và lắp đặt đúng cách, và góc của thiết bị được đặt đúng. Để biết chi tiết, hãy tham khảo Hướng dẫn khởi động nhanh.

Cài đặt vị trí lái xe

Để đạt được khả năng sử dụng tối ưu của Android Auto, hãy đặt cài đặt vị trí lái xe chính xác theo loại xe. Cài đặt này sẽ được áp dụng vào lần tiếp theo khi một thiết bị tương thích Android Auto được kết nối với sản phẩm này.

1. **Chạm** [▮▮].
2. **Chạm** [⚙].

3 **Chạm [System Settings].**

4 **Chạm [Driving Position].**

[Left]
Chọn cho xe tay lái bên trái.

[Right]
Chọn cho xe tay lái bên phải.

Bắt đầu quy trình

Kết nối có dây

1 **Kết nối thiết bị tương thích với Android Auto vào sản phẩm này thông qua cáp USB.**
Màn hình ứng dụng sẽ xuất hiện.

Mẹo

Nếu sau khi kết nối USB xuất hiện màn hình khác thay vì màn hình Android Auto, bạn có thể khởi động nguồn này bằng cách chạm vào biểu tượng Menu , sau đó chọn [Android Auto].

Kết nối không dây

1 **Bật chức năng Wi-Fi và chức năng Bluetooth trên thiết bị.**

2 **Hiển thị màn hình danh sách các thiết bị Bluetooth đã kết nối trên thiết bị.**

3 **Chạm .**

4 **Chạm [Sources].**

5 **Chạm .**

6 **Chạm [Yes] để bắt đầu tìm kiếm.**

Mẹo

Chạm nếu một thiết bị khác đã được kết nối với thiết bị này.

7 **Chạm vào thiết bị mong muốn trên màn hình.**

Mẹo

Một thông báo bật lên có thể xuất hiện nếu một thiết bị khác đã được kết nối với thiết bị này. Chạm [OK] trên thông báo.

8 **Chạm [Yes] để ghép nối với thiết bị.**

9 **Thực hiện thao tác ghép nối bằng cách thao tác trên thiết bị.**

10 Chạm [Start] để bắt đầu Android Auto.

Thiết bị sẽ định cấu hình kết nối rồi khởi động ứng dụng.

Mẹo

Bạn có thể sử dụng chức năng nhận dạng giọng nói bằng cách chạm vào nút [🎤] một lần khi Android Auto được kích hoạt.

Lưu ý

- Để biết chi tiết về kết nối USB, hãy tham khảo Hướng dẫn sử dụng nhanh.
- Nếu đã có năm thiết bị được ghép nối, thông báo xác nhận có xóa thiết bị đã đăng ký hay không sẽ được hiển thị. Nếu bạn muốn xóa thiết bị, hãy chạm [Agree/ Đồng ý]. Nếu bạn muốn xóa thiết bị khác, hãy chạm [Go To DeviceList] và xóa các thiết bị theo cách thủ công.
- Nếu Android Auto được bật trong khi đang có cuộc gọi trên một điện thoại di động khác không phải là thiết bị tương thích Android Auto, kết nối Bluetooth sẽ chuyển sang thiết bị tương thích Android Auto sau khi cuộc gọi kết thúc.
- Kết nối Bluetooth cho chức năng gọi điện thoại với một thiết bị khác không phải là thiết bị được dùng cho Android Auto sẽ tự động bị chấm dứt nếu Android Auto được bật.
- Kết nối âm thanh Bluetooth với thiết bị được dùng cho Android Auto sẽ tự động bị chấm dứt nếu Android Auto được bật.

Camera View

Bạn có thể hiển thị hình ảnh video được xuất ra từ thiết bị kết nối với đầu vào video hoặc camera. Để biết chi tiết, hãy tham khảo Hướng dẫn khởi động nhanh.

Bắt đầu quy trình

1. **Chạm [⊞].**
2. **Chạm [Sources/ Nguồn] rồi vuốt sang trái trên màn hình.**
3. **Chạm [Camera View/ thiết lập Camera] để xem camera đã kết nối.**
   Hình ảnh video sẽ được hiển thị trên màn hình.

Hiển thị camera thứ 2

1. **Chạm [⊞].**
2. **Chạm [⚙].**
3. **Chạm [Camera settings/ thiết lập Camera].**
4. **Chạm [2nd Camera Input/ Ngõ kết nối camera thứ 2] để kích hoạt camera thứ 2.**
5. **Chạm [▮▮].**
6. **Chạm [Sources/ Nguồn] rồi vuốt sang trái trên màn hình.**
7. **Chạm [Camera View] để xem hình ảnh từ camera đã kết nối.**
   Hình ảnh video được hiển thị trên màn hình.
8. **Chạm [1↔2].**
   Hình ảnh video từ camera thứ 2 được hiển thị trên màn hình.

Hiển thị thông tin hỗ trợ đỗ xe và góc nhìn camera.

Khi tín hiệu hỗ trợ đỗ xe có thể nhận được từ Vehicle Bus adapter, hình ảnh video từ camera và thông tin cảm biến hỗ trợ đỗ xe có thể được hiển thị.

Lưu ý

Chức năng này chỉ khả dụng đối với các xe được trang bị hệ thống cảm biến đỗ xe và khi tùy chọn [Hỗ trợ đỗ xe] (Parking Assist) trong [Cài đặt cảnh báo] (Alert Settings) được bật.

1. **Chạm .**
2. **Chạm [Nguồn] (Sources), sau đó vuốt màn hình sang trái.**
3. **Chạm [Chế độ xem camera] (Camera View) để hiển thị hình ảnh từ camera đã kết nối**
   Hình ảnh video sẽ được hiển thị trên màn hình.
4. **Chạm để chuyển sang màn hình hỗ trợ cảm biến đỗ xe.**
5. **Bật [On] tại mục "Camera Composition"**
   Khi đó, chế độ chia đôi màn hình để hiển thị đồng thời hình ảnh từ camera và màn hình hỗ trợ cảm biến đỗ xe sẽ được kích hoạt
6. **Chạm để quay lại màn hình hiển thị hình ảnh từ camera.**

Cài đặt

Bạn có thể điều chỉnh nhiều cài đặt khác nhau trong menu chính.

Hiển thị màn hình cài đặt

1 **Chạm** .

2 **Chạm** .

3 **Chạm vào một trong các danh mục sau, rồi chọn các tùy chọn.**

System Settings (trang 45)
Display Settings (trang 49)
Audio & EQ Settings (trang 50)
Wi-Fi Settings (trang 25)
Bluetooth Settings (trang 19)
Camera settings (trang 53)
Phone Connectivity Settings (trang 56)

Cài đặt hệ thống

Mục menu	Mô tả
[Choose Language]	Chọn ngôn ngữ hệ thống. **Lưu ý** • Nếu ngôn ngữ tích hợp sẵn và cài đặt ngôn ngữ đã chọn không giống nhau, thông tin văn bản có thể không hiển thị đúng. • Một số ký tự có thể không hiển thị đúng.
[Date & Time]	Thiết lập hoặc điều chỉnh cách hiển thị ngày giờ và đồng hồ sau đây. • Định dạng hiển thị ngày: ngày-tháng-năm, tháng-ngày-năm hoặc năm-tháng-ngày • Định dạng hiển thị giờ: [12hour] hoặc [24hour] • Chênh lệch múi giờ UTC (Universal Time Coordinated): UTC-12.00h đến UTC+14.00h • Giờ tiết kiệm ánh sáng ban ngày (Day-light saving time): [On] hoặc [Off]
[Beep Tone] [On] [Off]	Tắt để vô hiệu hóa âm báo khi nút hoặc màn hình được chạm vào.

Mục menu	Mô tả
[Safe Mode] [On] [Off]	Đặt thành [Off] để cho phép hoạt động của một số chức năng bị hạn chế trong khi lái xe.
[Driving Position] [Right] [Left]	Cài đặt vị trí lái xe. • Apple CarPlay (trang 37) • Android Auto (trang 40) **Lưu ý** Vị trí của các biểu tượng phím tắt trên màn hình menu chính sẽ thay đổi tùy theo cài đặt vị trí lái xe (trang 15).
[Radio settings]	(trang 28)
[ACC ON settings] [Previous Source] [Power Off]	Cài đặt trạng thái của chế độ tắt nguồn cho lần khởi động tiếp theo. • [Previous Source]: Màn hình nguồn được sử dụng lần cuối sẽ được hiển thị sau khi bật công tắc đánh lửa (ACC ON). • [Power Off]: Chế độ tắt nguồn sẽ được duy trì sau khi bật công tắc đánh lửa (ACC ON).
[Dimmer Settings]	**Lưu ý** Cài đặt này chỉ khả dụng khi bạn dừng xe ở nơi an toàn và kéo phanh tay.
[Dimmer Trigger]	Cài đặt độ sáng dimmer. • [Auto]: Chuyển đổi dimmer bật hoặc tắt tự động theo việc đèn pha xe của bạn bật hoặc tắt. • [Manual]: Chuyển đổi dimmer bật hoặc tắt thủ công.

Mục menu	Mô tả
[Day/Night]	Cài đặt thời gian áp dụng chế độ điều chỉnh độ sáng (Dimmer) cho ban ngày hoặc ban đêm. Bạn chỉ có thể sử dụng chức năng này khi [Dimmer Trigger] được đặt thành [Manual].
[Picture Adjustment]	Bạn có thể điều chỉnh hình ảnh cho từng nguồn, camera lùi. Để điều chỉnh menu sau, chạm ◀, ▶, ▲, ▼ để điều chỉnh. ⚠ **Thận trọng** Vì lý do an toàn, bạn không thể sử dụng một số chức năng này khi xe đang di chuyển. Để bật các chức năng này, bạn phải dừng xe ở nơi an toàn và kéo phanh tay. **Lưu ý** • Các cài đặt điều chỉnh [Dimmer] cho khi đèn pha xe của bạn tắt (ban ngày) và bật (ban đêm) được lưu riêng biệt. • Giá trị của [Dimmer] tự động chuyển đổi tùy theo cài đặt của [Dimmer Settings]. • Việc điều chỉnh hình ảnh có thể không khả dụng với một số camera lùi. • Nội dung cài đặt có thể được ghi nhớ riêng biệt.
[Brightness] [-10] to [+10]	Điều chỉnh độ đậm của màu đen.
[Contrast] [-10] to [+10]	Điều chỉnh độ tương phản.
[Colour] [-10] to [+10]	Điều chỉnh độ bão hòa màu.
[Hue] [-10] to [+10]	Điều chỉnh tông màu (màu nào được nhấn mạnh, đỏ hay xanh lá).
[Dimmer] [0] to [+8]	Điều chỉnh độ sáng của màn hình.
[Temperature] [-3] to [+3]	Điều chỉnh nhiệt độ màu, giúp cân bằng trắng tốt hơn.

Mục menu	Mô tả
[Factory Reset]	Chạm [OK] để khôi phục cài đặt về mặc định gốc. **⚠ Thận trọng** Chạm [OK] để khôi phục cài đặt về mặc định gốc. **Lưu ý** • Cài đặt này chỉ khả dụng khi bạn dừng xe ở nơi an toàn và kéo phanh tay. • Nguồn được tắt và kết nối Bluetooth bị ngắt trước khi quá trình bắt đầu. • Trước khi bắt đầu quá trình khôi phục, hãy ngắt kết nối mọi thiết bị đang kết nối với cổng USB. Nếu không, một số cài đặt có thể không được khôi phục đúng cách.
[Connection Status]	Kiểm tra rằng các dây dẫn được kết nối đúng cách giữa sản phẩm này và xe.
[GPS Antenna]	Hiển thị trạng thái kết nối của ăng-ten GPS ([OK] hoặc [NOK]) và độ nhạy thu sóng. **Lưu ý** Nếu thu sóng kém, hãy thay đổi vị trí lắp đặt ăng-ten GPS.
[Positioning Status]	Hiển thị trạng thái định vị (định vị 3D, định vị 2D, hoặc không định vị), số lượng vệ tinh được sử dụng để định vị (màu cam), và số lượng vệ tinh đã nhận được tín hiệu (màu vàng). Nếu tín hiệu từ hơn sáu vệ tinh được nhận, vị trí hiện tại có thể được đo.
[Installation]	Cho biết liệu hệ thống dẫn đường quán tính đã được học thành công hay chưa. Nếu việc học thành công, [OK] sẽ xuất hiện. Nếu việc học không thành công hoặc bị lỗi sau khi đã học thành công, [NOK] sẽ xuất hiện. **Lưu ý** Nếu sản phẩm này không được lắp cố định chắc chắn hoặc dây xung tốc độ (speed pulse wire) không được kết nối hoặc kết nối không đúng cách, [NOK] sẽ được hiển thị do lỗi học.
[Speed Pulse]	Giá trị xung tốc độ được sản phẩm này phát hiện sẽ được hiển thị. **Lưu ý** Kiểm tra rằng dây xung tốc độ được kết nối đúng cách nếu [0] vẫn hiển thị trong khi lái xe.
[Back Signal]	Khi cần số được chuyển sang vị trí "R" (số lùi), tín hiệu sẽ chuyển sang [High] hoặc [Low]. Tín hiệu hiển thị sẽ khác nhau tùy theo từng loại xe.
[System Information]	Hiển thị phiên bản firmware

Mục menu	Mô tả
[Firmware Update]	Cập nhật phiên bản firmware. **⚠ Thận trọng** • Thiết bị lưu trữ USB dùng để cập nhật chỉ được chứa tệp cập nhật chính xác. • Tuyệt đối không tắt sản phẩm hoặc ngắt kết nối thiết bị lưu trữ USB trong khi đang cập nhật chương trình cơ sở (firmware). • Chỉ có thể cập nhật chương trình cơ sở khi xe đã dừng hẳn và phanh tay đang được kéo. **1 Tải tệp cập nhật chương trình cơ sở về máy tính.** **2 Kết nối một thiết bị lưu trữ USB trống (đã được định dạng) với máy tính, sau đó tìm đúng tệp cập nhật và sao chép tệp đó vào thiết bị lưu trữ USB.** **3 Kết nối thiết bị lưu trữ USB với sản phẩm này (trang 29).** **4 Hiển thị màn hình [System Settings] (trang 48).** **5 Chạm [Firmware Update].** Thông tin về phiên bản chương trình cơ sở mới sẽ được hiển thị. **6 Chạm [Update]** Làm theo hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất quá trình cập nhật chương trình cơ sở. **Lưu ý** • Sản phẩm này sẽ tự động khởi động lại sau khi cập nhật firmware hoàn tất nếu việc cập nhật thành công. • Nếu thông báo lỗi xuất hiện trên màn hình, hãy chạm vào màn hình và thực hiện lại các bước trên
[CAN bus interface] [Hiworld] [Raise] [SimpleSoft] [Pioneer] [None]	Nếu không sử dụng, hãy chọn “None”
[CAN bus update]	Sử dụng tệp cập nhật, cập nhật CAN bus interface.
[Licence]	Hiển thị giấy phép mã nguồn mở.

Cài đặt hiển thị

Mục menu	Mô tả
[Illumination]	Chọn màu chiếu sáng từ danh sách có sẵn.
[Background]	Chạm để chọn hình nền từ các mục có sẵn trong sản phẩm này hoặc ảnh gốc qua thiết bị ngoài, rồi chạm [Apply].

Mục menu	Mô tả
Preset Display	Chọn hình nền cài đặt sẵn mong muốn. Bạn cũng có thể đặt hình ảnh yêu thích từ thiết bị lưu trữ USB đã kết nối bằng cách chạm và vuốt từ cạnh dưới màn hình sang phải.
[🖼]	Để chọn hình nền từ thiết bị lưu trữ USB đã kết nối: **1 Kết nối thiết bị lưu trữ USB với sản phẩm này (trang 29).** **2 Chạm [🖼]** **3 Chọn hình ảnh mong muốn.**
[🖼] (custom)	Hiển thị hình nền đã được nhập từ thiết bị lưu trữ USB.
[Off] (off)	Không hiển thị hình nền.
[Splash screen] [Import] [Restore]	Chọn hình nền cài đặt sẵn mong muốn. Bạn cũng có thể đặt hình ảnh yêu thích từ thiết bị lưu trữ USB đã kết nối bằng cách chạm và vuốt từ cạnh dưới màn hình sang phải. **Lưu ý** • Các tệp hình ảnh có thể được nhập phải đáp ứng các yêu cầu sau: – Định dạng: BMP và JPEG – Kích thước dữ liệu: Tối đa 6 MB (áp dụng cho cả BMP và JPEG) – Kích thước hình ảnh (Rộng × Cao): 1 024 × 600 pixel • Đảm bảo tệp hình ảnh được lưu trong thư mục gốc (thư mục cấp cao nhất) của thiết bị USB. • Nếu trên thiết bị USB có nhiều tệp hình ảnh, có thể thiết bị sẽ không nhập đúng tệp hình ảnh mong muốn. Chỉ nên lưu một tệp hình ảnh cần nhập trên thiết bị USB.

Cài đặt âm thanh & EQ

Mục menu	Mô tả
[Fader/Balance]	Chạm [▲] hoặc [▼] để điều chỉnh cân bằng loa trước/sau. Đặt [Front] và [Rear] về [0] khi sử dụng hệ thống loa đôi. Chạm hoặc để điều chỉnh cân bằng loa trái/phải. Chạm [◀] hoặc [▶] để điều chỉnh cân bằng loa trái/phải. **Mẹo** Bạn cũng có thể đặt giá trị bằng cách kéo điểm trên bảng hiển thị. **Lưu ý** Chức năng này khả dụng khi [Standard Mode] được chọn làm chế độ loa.

Mục menu	Mô tả
[Loudness] [Off] [Low] [Mid] [High]	Bù đắp cho các thiếu hụt ở dải tần số thấp và dải tần số cao khi âm lượng nhỏ.
[Source Level Adjuster] [-4] to [+4]	Điều chỉnh mức âm lượng của từng nguồn để tránh thay đổi âm lượng đột ngột khi chuyển giữa các nguồn khác ngoài FM. Chạm [▲] hoặc [▼] để điều chỉnh âm lượng nguồn sau khi so sánh mức âm lượng của đài FM với mức của nguồn đó. • Nếu bạn chạm trực tiếp vào vùng có thể di chuyển con trỏ, cài đặt SLA (điều chỉnh mức nguồn) sẽ được thay đổi thành giá trị của điểm đã chạm. • Cài đặt dựa trên mức âm lượng của đài FM, mức này không thay đổi. • Chức năng này không khả dụng khi đài FM được chọn làm nguồn AV.
[Speaker Level] **Listening Position*1*2** [Off] [Front Left] [Front Right] [Front] [All] **Standard Mode*3** [Front Left] [Front Right] [Rear Left] [Rear Right] [Subwoofer] **Speaker output level** [-24] to [10]	Điều chỉnh mức đầu ra loa của vị trí nghe. **1 Chạm [〈] hoặc [〉] để chọn vị trí nghe rồi chọn loa đầu ra.** **2 Chạm [〈] hoặc [〉] để điều chỉnh mức đầu ra của loa đã chọn.** **Lưu ý** Bạn có thể điều chỉnh mức đầu ra loa siêu trầm (subwoofer) nếu cài đặt [Subwoofer] được đặt thành [On].
[Listening Position]*1 [Off] [Front-L] [Front-R] [Front] [All]	Chọn vị trí nghe mà bạn muốn đặt làm trung tâm của hiệu ứng âm thanh.
[Balance]	Chạm [◀] hoặc [▶] để điều chỉnh cân bằng trái/phải. **Lưu ý** Chức năng này khả dụng khi [Network Mode] được chọn làm chế độ loa.

Mục menu	Mô tả
[Time Alignment] [TA On] [TA Off] **Listening Position*1*2** [Off] [Front Left] [Front Right] [Front] [All] **Standard Mode*3*4** [Front Left] [Front Right] [Rear Left] [Rear Right] [Subwoofer] **Distance** [0] to [490]	Chọn hoặc tùy chỉnh cài đặt căn chỉnh thời gian (time alignment) để phản ánh khoảng cách giữa vị trí người nghe và từng loa. **1 Chạm 〈 hoặc 〉 để chọn vị trí nghe rồi chọn loa cần căn chỉnh.** **2 Chạm 〈 hoặc 〉 để nhập khoảng cách giữa loa đã chọn và vị trí nghe.** **Mẹo** Nếu bạn chạm [TA On], căn chỉnh thời gian sẽ tự động bị tắt. **Lưu ý** Chức năng này chỉ khả dụng khi cài đặt vị trí nghe được đặt thành [Front Left] hoặc [Front Right].
[EQ] [Super Bass] [Powerful] [Natural] [Vocal] [Flat] [Custom1] [Custom2]	Chọn hoặc tùy chỉnh đường cong equaliser. Chọn một đường cong mà bạn muốn dùng làm cơ sở để tùy chỉnh, sau đó chạm vào tần số bạn muốn điều chỉnh. **Mẹo** • Nếu bạn thực hiện điều chỉnh khi đường cong [Super Bass], [Powerful], [Natural], [Vocal] hoặc [Flat] đang được chọn, cài đặt đường cong equaliser sẽ tự động được đổi thành [Custom1]. • Nếu bạn thực hiện điều chỉnh khi đường cong [Custom2] đang được chọn chẳng hạn, đường cong [Custom2] sẽ được cập nhật. • Các đường cong [Custom1] và [Custom2] có thể được tạo chung cho tất cả các nguồn.
[Crossover]*5	Chọn một loa (bộ lọc) để điều chỉnh tần số cắt HPF hoặc LPF và độ dốc cho từng loa. • [LPF]/[HPF]: Chuyển cài đặt [LPF]/[HPF] thành [On] hoặc [Off]. • [Phase]: Chuyển đổi pha loa siêu trầm giữa vị trí bình thường và đảo ngược. **Mẹo** Bạn cũng có thể điều chỉnh pha [High] và [Mid] trong [Network Mode].
[Bass Boost] [0] to [6]	Điều chỉnh mức tăng cường bass. **Lưu ý** Chức năng này khả dụng khi [Standard Mode] được chọn làm chế độ loa.

Mục menu	Mô tả
[Mute Level]	Nếu xảy ra gián đoạn do tín hiệu âm thanh khi đang sử dụng Apple CarPlay hoặc Android Auto, chọn tắt tiếng hoặc giảm âm lượng của nguồn AV và ứng dụng điện thoại iPhone/Android.
[ATT]	Âm lượng giảm xuống thấp hơn 10 dB so với âm lượng hiện tại.
[Mute]	Âm lượng trở thành 0.
[Off]	Âm lượng không thay đổi.
[Subwoofer] [On] [Off]	Chọn bật hoặc tắt đầu ra loa siêu trầm phía sau từ sản phẩm này.
[Subwoofer Settings]*5	Chọn pha của loa siêu trầm. **Lưu ý** [Subwoofer Settings] chỉ khả dụng khi [Subwoofer] được đặt là [On].

*1 [All] không khả dụng khi [Network Mode] được chọn làm chế độ loa.
*2 Nếu bạn thay đổi cài đặt vị trí nghe, các giá trị đã đặt cho tất cả các loa sẽ thay đổi theo cài đặt này.
*3 Để sử dụng chức năng này, đặc tính âm học của xe phải được đo trước.
*4 Chức năng này chỉ khả dụng khi cài đặt vị trí nghe được đặt thành [Front Left] hoặc [Front Right].
*5 Chức năng này không khả dụng khi điều chỉnh loa High trong [Network Mode].

Cài đặt camera

Cần có camera lùi bán riêng để sử dụng chức năng camera lùi.
(Để biết chi tiết, liên hệ đại lý của bạn.)

▸ Camera lùi

Sản phẩm này có chức năng tự động chuyển sang hình ảnh toàn màn hình của camera lùi được lắp trên xe của bạn khi cần số ở vị trí REVERSE (R).
Chế độ Camera View cũng cho phép bạn kiểm tra phía sau xe khi đang lái.

▸ Camera cho chế độ Camera View

Camera View có thể được hiển thị mọi lúc. Lưu ý rằng với cài đặt này, hình ảnh camera không được thay đổi kích thước cho vừa khung hình, và một phần hình ảnh camera thu được sẽ không hiển thị. Để hiển thị hình ảnh camera, chạm [Camera View] trên màn hình nguồn (trang 43).

Lưu ý

- Để đặt camera lùi làm camera cho chế độ Camera View, chọn [2nd Camera Input] hoặc [Rear View Camera Input] cho [Rear Viewing Camera Input] (trang 54).
- Khi sử dụng camera thứ 2, kích hoạt [2nd Camera Input] (trang 55).

• Khi cả hình ảnh camera lùi và camera thứ 2 đều khả dụng, phím chuyển đổi hiển thị sẽ xuất hiện. Chạm phím này để chuyển đổi hiển thị giữa hình ảnh camera lùi và hình ảnh camera thứ 2.
• Khi [2nd Camera Input] được chọn, các mục sau sẽ không hiển thị trên hình ảnh camera.
  – Đường dẫn hỗ trợ đỗ xe
  – Phím bật/tắt đường dẫn hỗ trợ đỗ xe

⚠ Thận trọng

Chúng tôi khuyến nghị sử dụng camera cho hình ảnh đảo ngược gương, nếu không hình ảnh trên màn hình có thể hiển thị bị đảo ngược.
• Kiểm tra ngay xem màn hình có chuyển sang hình ảnh camera lùi khi cần số được chuyển sang REVERSE (R) từ vị trí khác hay không.

Mục menu	Mô tả
[Rear Viewing Camera Input] [2nd Camera Input] [Rear View Camera Input] [Off]	Để đặt camera lùi làm camera cho chế độ Camera View, chọn [2nd Camera Input] hoặc [Rear View Camera Input] cho [Rear Viewing Camera Input] (trang 57).
[Rear Viewing Camera view] [Normal] [Reverse]	Đặt kích hoạt camera lùi và video đầu vào nào sẽ được hiển thị.
[Parking Assist Guide] [On] [Off]	Bạn có thể đặt có hiển thị đường dẫn hỗ trợ đỗ xe trên hình ảnh camera lùi hay không khi lùi xe. **Lưu ý** Khi [2nd Camera Input] được chọn cho [Rear Viewing Camera Input], cài đặt này không thể điều chỉnh.

Mục menu	Mô tả
[Parking Assist Guide Adjust]	**1 Điều chỉnh đường dẫn bằng cách kéo hoặc chạm ▲/▼/◀/▶ trên màn hình.** **2 Chạm [OK] để hoàn tất cài đặt.** **Mẹo** Chạm [Reset] để đặt lại cài đặt. **⚠ Thận trọng** • Khi điều chỉnh đường dẫn, hãy đỗ xe ở nơi an toàn và kéo phanh tay. • Trước khi ra khỏi xe để đặt các dấu mốc, hãy tắt công tắc đánh lửa (ACC OFF). • Phạm vi chiếu của camera lùi có giới hạn. Ngoài ra, các đường dẫn về chiều rộng xe và khoảng cách hiển thị trên hình ảnh camera lùi có thể khác với chiều rộng và khoảng cách thực tế của xe. (Các đường dẫn là đường thẳng.) • Chất lượng hình ảnh có thể giảm tùy thuộc vào môi trường sử dụng, chẳng hạn như vào ban đêm hoặc trong điều kiện thiếu sáng. **Lưu ý** • Khi [2nd Camera Input] được chọn cho [Rear Viewing Camera Input], cài đặt này không thể điều chỉnh. • Cài đặt này chỉ khả dụng khi bạn dừng xe ở nơi an toàn và kéo phanh tay. • Sử dụng băng keo đóng gói hoặc loại băng keo tương tự để đặt các dấu mốc như minh họa dưới đây trước khi thiết lập đường dẫn để đường dẫn có thể được chồng lên các dấu mốc. • Lắp camera lùi càng gần trung tâm xe càng tốt, và không lắp quá thấp. Nếu không, đường dẫn sẽ nằm ở mép màn hình, khiến đường dẫn không thể điều chỉnh được. 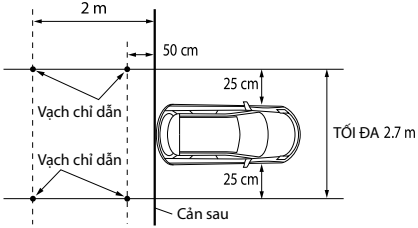
[Picture Adjustment]	(trang 47)
[2nd Camera Input] [On] [Off]	Cài đặt kích hoạt camera thứ hai.

Mục menu	Mô tả
[2nd Camera view] [Normal] [Reverse]	Chọn cách hiển thị hình ảnh màn hình của camera.
[2nd Camera Interruption] [OFF] [5s] [10s] [15s] [20s]	Khi bạn chuyển sang vị trí REVERSE (R), chế độ xem camera sau [OFF] [5s] [10s] [15s] [20s] sẽ được hiển thị. Khi bạn chuyển cần số sang vị trí khác ngoài REVERSE (R) sau khi chế độ xem camera sau đã được hiển thị, chế độ xem camera thứ hai sẽ được hiển thị trong một khoảng thời gian đã đặt, sau đó màn hình sẽ trở về chế độ xem trước khi bạn chuyển cần số. Cài đặt này cho phép bạn điều chỉnh khoảng thời gian đó. Nếu cài đặt là “OFF”, chế độ xem camera thứ hai sẽ không được hiển thị, và màn hình sẽ trở về chế độ xem trước khi bạn chuyển cần số.

Cài đặt âm thanh & EQ

Mục menu	Mô tả
[Android Auto] [On] [Off]	Đặt kích hoạt Android Auto. **Lưu ý** Biểu tượng [Android Auto] có thể không hiển thị trên màn hình menu chính tùy thuộc vào Cài đặt kết nối điện thoại.

Các chức năng khác

Đặt hiển thị đồng hồ

Bạn có thể cài đặt định dạng thời gian, múi giờ, chế độ giờ mùa hè và định dạng ngày tháng. Tuy nhiên, thời gian và ngày tháng được tự động đồng bộ thông qua ăng-ten GPS và người dùng không thể điều chỉnh thủ công.

1 **Chạm vào thời gian hiện tại trên màn hình.**

2 **Cài đặt các mục sau:**

- Định dạng hiển thị ngày: [d/m/y] (ngày/tháng/năm), [m/d/y] (tháng/ngày/năm) hoặc [y/m/d] (năm/tháng/ngày).
- Định dạng hiển thị thời gian: [12hour] hoặc [24hour].
- Độ lệch múi giờ UTC (Giờ Phối hợp Quốc tế): từ UTC-12.00h đến UTC+14.00h.
- Chế độ giờ mùa hè: [On] hoặc [Off].

Bạn cũng có thể cấu hình các mục này trong [Date & Time] (trang 48)

Thay đổi chế độ màn hình rộng

Bạn có thể đặt chế độ màn hình cho màn hình AV và các tệp hình ảnh.

1 Chạm phím chế độ hiển thị màn hình.

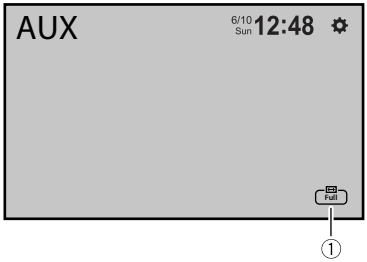

①	**Phím chế độ hiển thị màn hình.**

2 Chạm chế độ mong muốn.

[Full]	Hiển thị hình ảnh trên toàn bộ màn hình. **Lưu ý** Một số hình ảnh có thể không được hiển thị trên toàn bộ màn hình.
[Zoom]	Hiển thị hình ảnh bằng cách phóng to theo chiều dọc.
[Normal]	Hiển thị hình ảnh với tỷ lệ gốc, không thay đổi tỷ lệ khung hình.
[Trimming]	Hiển thị hình ảnh trên toàn bộ màn hình trong khi vẫn giữ nguyên tỷ lệ khung hình. Nếu tỷ lệ màn hình khác với tỷ lệ của hình ảnh, một phần hình ảnh có thể bị cắt ở phía trên, phía dưới hoặc hai bên. **Lưu ý** [Trimming] chỉ dành cho các tệp hình ảnh.

Mẹo

- Có thể lưu các cài đặt khác nhau cho từng nguồn video.
- Khi xem video ở chế độ màn hình rộng với cài đặt không khớp với tỷ lệ khung hình gốc, hình ảnh có thể trông khác.
- Hình ảnh video sẽ trông thô hơn khi xem ở chế độ [Phóng to].

Lưu ý

- Các tệp hình ảnh có thể được đặt thành [Bình thường] hoặc [Cắt xén] ở chế độ màn hình rộng.
- Tùy thuộc vào phiên bản phần mềm của thiết bị này, chức năng này có thể khác nhau.

Về chức năng kết nối lại

Bạn có thể kết nối lại iPhone hoặc điện thoại thông minh Android bằng cách chạm [Kết nối lại] trên màn hình menu chính.

Mẹo

• [Kết nối lại] chỉ hiển thị trên màn hình menu chính khi kết nối Wi-Fi (Apple CarPlay không dây hoặc Android Auto) đã thất bại hoặc bị ngắt tự động.
• Nếu bạn chạm [Kết nối lại], thông báo xác nhận có khởi động lại sản phẩm này hay không sẽ xuất hiện trên màn hình. Chạm [Đồng ý] để khởi động lại sản phẩm này.

Khôi phục sản phẩm này về cài đặt mặc định

Bạn có thể khôi phục cài đặt hoặc nội dung đã lưu về cài đặt mặc định từ [Khôi phục chế độ nhà máy] trong menu [Cài đặt hệ thống] (trang 48).

Phụ lục

Khắc phục sự cố

Nếu bạn gặp vấn đề khi vận hành sản phẩm này, hãy tham khảo phần này. Các sự cố phổ biến nhất được liệt kê dưới đây, cùng với nguyên nhân và giải pháp có thể. Nếu không tìm thấy giải pháp cho vấn đề của bạn ở đây, hãy liên hệ đại lý của bạn hoặc trạm dịch vụ ô tô được ủy quyền gần nhất.

Các sự cố thường gặp

Màn hình đen được hiển thị và không thể thao tác bằng các phím trên màn hình cảm ứng.

→ Chế độ tắt nguồn đang được bật.
– Chạm vào bất kỳ nút nào trên sản phẩm này để thoát khỏi chế độ đó.

Bluetooth không hoạt động.

→ Mô-đun Bluetooth của sản phẩm này bị mất nguồn.
– Chuyển khóa điện sang vị trí Tắt, sau đó chuyển lại sang Mở. Nếu thông báo lỗi vẫn xuất hiện sau khi thực hiện thao tác trên, hãy liên hệ với đại lý hoặc trung tâm dịch vụ ô tô được ủy quyền.

Các sự cố với màn hình AV

Màn hình hiển thị thông báo cảnh báo và không thể phát video.

→ Dây tín hiệu phanh tay chưa được kết nối hoặc phanh tay chưa được kéo.
– Kết nối đúng dây tín hiệu phanh tay và kéo phanh tay.

→ Cảm biến tốc độ phát hiện xe đang di chuyển.
– Đỗ xe ở nơi an toàn và kéo phanh tay.

Âm thanh hoặc video bị gián đoạn.

→ Sản phẩm này chưa được lắp đặt chắc chắn.
– Cố định sản phẩm này chắc chắn.

Không có âm thanh hoặc không thể tăng âm lượng.

→ Cáp chưa được kết nối đúng cách.
– Kết nối cáp đúng cách.

Không thể điều khiển iPhone.

→ iPhone bị treo.
– Kết nối lại iPhone bằng cáp giao tiếp USB dành cho iPhone.
– Cập nhật phiên bản phần mềm của iPhone.

→ iPhone bị treo.
– Kết nối lại iPhone bằng cáp giao tiếp USB dành cho iPhone.
– Đỗ xe ở nơi an toàn, sau đó chuyển khóa điện sang vị trí TẮT (ACC TẮT). Tiếp theo, chuyển khóa điện trở lại vị trí MỞ (ACC MỞ).
– Cập nhật phiên bản phần mềm của iPhone.

→ Cáp chưa được kết nối đúng cách.
– Kết nối cáp đúng cách.

Không thể điều khiển iPhone.

→ Đầu ra âm thanh có thể tự động chuyển đổi khi kết nối Bluetooth và USB được sử dụng đồng thời.
– Sử dụng iPhone để thay đổi đầu ra âm thanh.

Các sự cố với màn hình AV

Không thể thực hiện cuộc gọi vì các phím quay số trên màn hình cảm ứng không hoạt động.

→ Điện thoại đang ở ngoài vùng phủ sóng.
– Thử lại sau khi điện thoại trở lại vùng phủ sóng.

→ Không thể thiết lập kết nối giữa điện thoại di động và sản phẩm này.

–Thực hiện lại quy trình kết nối.

Các sự cố với màn hình ứng dụng

Màn hình đen được hiển thị.

→ Trong khi ứng dụng đang chạy, ứng dụng đã bị đóng trên điện thoại thông minh Android.

–Chạm để hiển thị màn hình menu chính.

→ Hệ điều hành của điện thoại thông minh Android có thể đang chờ thao tác trên màn hình.

–Dừng xe ở nơi an toàn và kiểm tra màn hình của điện thoại thông minh Android.

Màn hình được hiển thị nhưng không thể thao tác.

→ Đã xảy ra lỗi.

– Đỗ xe ở nơi an toàn, sau đó chuyển khóa điện sang vị trí TẮT (ACC TẮT). Tiếp theo, chuyển khóa điện trở lại vị trí MỞ (ACC MỞ).

Điện thoại thông minh Android không được sạc.

→ Quá trình sạc đã dừng do nhiệt độ của điện thoại thông minh Android tăng lên vì sử dụng trong thời gian dài khi đang sạc.

– Ngắt kết nối cáp khỏi điện thoại thông minh Android và chờ cho đến khi thiết bị nguội.

→ Mức tiêu thụ pin lớn hơn lượng điện được cung cấp từ quá trình sạc.

– Có thể khắc phục sự cố này bằng cách dừng các dịch vụ không cần thiết trên điện thoại thông minh Android.

Thông báo lỗi

Khi xảy ra sự cố với sản phẩm này, một thông báo lỗi sẽ xuất hiện trên màn hình. Hãy tham khảo bảng dưới đây để xác định nguyên nhân, sau đó thực hiện biện pháp khắc phục được đề xuất. Nếu lỗi vẫn tiếp diễn, hãy ghi lại nội dung thông báo lỗi và liên hệ với đại lý hoặc trung tâm dịch vụ ô tô được ủy quyền gần nhất.

Thiết bị lưu trữ USB

Không hỗ trợ thiết bị USB

→ Thiết bị USB được kết nối không được sản phẩm này hỗ trợ.

– Kiểm tra các định dạng USB được hỗ trợ (trang 71).

Không hỗ trợ bộ chia USB (USB hub)

→ Bộ chia USB được kết nối không được sản phẩm này hỗ trợ.

– Kết nối trực tiếp thiết bị lưu trữ USB với sản phẩm này.

Không thể phát nội dung này.

→ Không có tệp có thể phát trong thiết bị lưu trữ USB.

– Kiểm tra xem các tệp trong thiết bị lưu trữ USB có tương thích với sản phẩm này hay không.

→ Loại tệp này không được sản phẩm này hỗ trợ.

– Chọn tệp có thể phát.

→ Chức năng bảo mật của thiết bị lưu trữ USB được kết nối đang được bật.

– Thực hiện theo hướng dẫn của thiết bị lưu trữ USB để tắt chức năng bảo mật.

→ Sản phẩm này không thể nhận dạng thiết bị lưu trữ USB được kết nối.

– Ngắt kết nối thiết bị và thay thế bằng một thiết bị lưu trữ USB khác.

Định dạng âm thanh không hỗ trợ

→ Loại tệp này không được sản phẩm này hỗ trợ.

– Chọn tệp có thể phát.

Không có dữ liệu

→ Không có tệp có thể phát trong thiết bị lưu trữ USB.

– Kiểm tra xem các tệp trong thiết bị lưu trữ USB có tương thích với sản phẩm này hay không.

→ Chức năng bảo mật của thiết bị lưu trữ USB được kết nối đang được bật.

– Thực hiện theo hướng dẫn của thiết bị lưu trữ USB để tắt chức năng bảo mật.

Apple CarPlay

Kết nối thất bại

→ Quá trình giao tiếp không thành công và hệ thống đang cố gắng kết nối.

→ Chờ trong giây lát. Nếu thông báo lỗi vẫn hiển thị, hãy thực hiện các thao tác sau:

– Khởi động lại iPhone.

– Ngắt kết nối cáp khỏi iPhone, sau đó kết nối lại iPhone sau vài giây.

– Chuyển khóa điện sang vị trí TẮT, sau đó chuyển lại sang MỞ.

Vui lòng gắn ăng-ten GPS để sử dụng Apple CarPlay không dây.

→ Thiết bị này không thể nhận đúng tín hiệu GPS từ ăng-ten GPS.

– Kiểm tra việc lắp đặt và kết nối ăng-ten GPS. Để biết chi tiết về cách kết nối và lắp đặt, hãy tham khảo Hướng dẫn khởi động nhanh (Quick Start Guide).

Apple CarPlay

• Kết nối cáp USB để bắt đầu.

• Điện thoại của bạn không hỗ trợ kết nối không dây, hãy kiểm tra lại điện thoại của bạn.

→ Thiết bị được kết nối không tương thích với Android Auto.

– Kiểm tra xem thiết bị có tương thích với Android Auto hay không (trang 40).

→ Ứng dụng Android Auto chưa được cài đặt trên thiết bị.

– Cài đặt ứng dụng Android Auto trên thiết bị.

Kết nối thất bại. Vui lòng kiểm tra điện thoại của bạn để xác nhận kết nối.

→ Kết nối Wi-Fi không thành công nên ứng dụng Android Auto không khởi động.

– Kiểm tra xem chức năng Wi-Fi trên thiết bị đã được bật hay chưa.

Android Auto đã ngắt kết nối

→ Chức năng Wi-Fi trên thiết bị hoặc trên thiết bị chính đã bị tắt.

– Bật chức năng Wi-Fi trên cả thiết bị và thiết bị chính khi sử dụng Android Auto (trang 25).

Để sử dụng Android Auto, vui lòng dừng xe và làm theo hướng dẫn trên điện thoại của bạn.

→ Màn hình cài đặt mặc định được hiển thị trên thiết bị tương thích Android Auto hoặc hình ảnh không được xuất từ thiết bị tương thích Android Auto.

– Đỗ xe ở nơi an toàn và làm theo hướng dẫn hiển thị trên màn hình. Nếu thông báo lỗi vẫn xuất hiện sau khi thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình, hãy kết nối lại thiết bị.

Camera lùi

Không có tín hiệu video

→ Không có tín hiệu video đầu vào.
– Xác nhận rằng kết nối với thiết bị đã được thiết lập và thiết bị ngoài đang xuất tín hiệu.

Bluetooth

Thiết bị rảnh tay chưa được kết nối

→ Chức năng Bluetooth HFP của điện thoại chưa được kết nối nên không thể thực hiện cuộc gọi.
– Thiết lập kết nối Bluetooth (trang 18).

Quyền truy cập danh bạ iPhone chưa được cấp phép.

→ Bluetooth PBAP của điện thoại di động chưa được kết nối nên không thể tải danh bạ.
– Thiết lập kết nối PBAP. Bạn cần thao tác trên điện thoại và cho phép thiết bị này truy cập thông tin liên hệ trên điện thoại. Khi thông báo liên quan xuất hiện trên điện thoại, hãy làm theo hướng dẫn trong cửa sổ bật lên.

Khác

Cảnh báo quá dòng trên cổng USB.

→ Đã phát hiện tình trạng quá dòng.
– Kiểm tra kết nối USB. Thực hiện một trong các thao tác sau để khắc phục sự cố.
– Chuyển khóa điện sang vị trí TẮT (ACC TẮT), sau đó chuyển lại sang MỞ (ACC MỞ).
– Tắt nguồn thiết bị rồi bật lại.
– Ngắt cáp cực dương (+) của ắc quy, sau đó kết nối lại.

Cảnh báo quá tải trên bộ khuếch đại.

→ Đã phát hiện tình trạng quá tải của bộ khuếch đại.
– Kiểm tra kết nối của bộ khuếch đại. Thực hiện một trong các thao tác sau để khắc phục sự cố.
– Chuyển khóa điện sang vị trí TẮT (ACC TẮT). Sau ít nhất 9 giây, chuyển khóa điện trở lại vị trí MỞ (ACC MỞ).
– Ngắt cáp cực dương (+) của ắc quy, sau đó kết nối lại.

Thông tin chi tiết về phương tiện có thể phát

Khả năng tương thích

Lưu ý chung về thiết bị lưu trữ USB

- Không để thiết bị lưu trữ USB ở nơi có nhiệt độ cao.
- Tùy thuộc vào loại thiết bị lưu trữ USB sử dụng, sản phẩm này có thể không nhận dạng được thiết bị hoặc các tệp có thể không phát đúng cách.
- Thông tin văn bản của một số tệp âm thanh và video có thể không được hiển thị chính xác.
- Phần mở rộng của tệp phải được sử dụng đúng cách.
- Có thể xảy ra độ trễ nhỏ khi bắt đầu phát các tệp trên thiết bị lưu trữ USB có cấu trúc thư mục phức tạp.
- Thao tác có thể khác nhau tùy theo loại thiết bị lưu trữ USB.
- Một số tệp nhạc trên USB có thể không phát được do đặc tính của tệp, định dạng tệp, ứng dụng dùng để ghi, môi trường phát lại, điều kiện lưu trữ và các yếu tố khác.

Khả năng tương thích của thiết bị lưu trữ USB

- Để biết chi tiết về khả năng tương thích của thiết bị lưu trữ USB với sản phẩm này, hãy tham khảo mục Thông số kỹ thuật (trang 70).
- Giao thức: Bulk.
- Không thể kết nối thiết bị lưu trữ USB với sản phẩm này thông qua bộ chia USB (USB hub).

- Thiết bị lưu trữ USB được phân vùng không tương thích với sản phẩm này.
- Cố định chắc chắn thiết bị lưu trữ USB khi lái xe. Không để thiết bị lưu trữ USB rơi xuống sàn, vì có thể bị kẹt dưới bàn đạp phanh hoặc bàn đạp ga.
- Có thể xảy ra một khoảng trễ nhỏ khi bắt đầu phát các tệp âm thanh được mã hóa kèm dữ liệu hình ảnh.
- Một số thiết bị lưu trữ USB kết nối với sản phẩm này có thể gây nhiễu cho sóng radio.
- Không kết nối bất kỳ thiết bị nào khác ngoài thiết bị lưu trữ USB.

Hướng dẫn sử dụng và thông tin bổ sung

- Không thể phát các tệp được bảo vệ bản quyền.

Bảng khả năng tương thích định dạng phương tiện

Chung

- Thời gian phát tối đa của tệp âm thanh lưu trên thiết bị lưu trữ USB: 7,5 giờ (450 phút).

Thiết bị lưu trữ USB

Định dạng codec	MP3, WMA, WAV, AAC, FLAC, AVI, MPEG-PS, MP4, 3GP, MKV, MOV, ASF, FLV, M4V, MPEG-TS

Khả năng tương thích MP3

- Ưu tiên sử dụng thẻ ID3 phiên bản 2.x khi đồng thời tồn tại thẻ ID3 phiên bản 1.x và 2.x.
- Sản phẩm này không tương thích với: MP3i (MP3 Interactive), MP3 PRO, danh sách phát M3U.

Tần số lấy mẫu	8 kHz đến 48 kHz
Tốc độ truyền	CBR (8 kbps đến 320 kbps)/VBR
ID3 TAG	Phiên bản 1.0/1.1/2.2/2.3/2.4

Khả năng tương thích WMA

- Sản phẩm này không tương thích với các định dạng sau: Windows Media Audio 9.2 Professional, Lossless, Voice.

Tần số lấy mẫu	8 kHz đến 48 kHz
Tốc độ truyền	CBR (8 kbps đến 320 kbps)/VBR

Khả năng tương thích WAV

- Tần số lấy mẫu hiển thị trên màn hình có thể được làm tròn.

Tần số lấy mẫu	16 kHz đến 192 kHz
Độ sâu bit lượng tử hóa	8 bit, 16 bit

Khả năng tương thích AAC

- Sản phẩm này phát được các tệp AAC được mã hóa bằng iTunes.

Tần số lấy mẫu	8 kHz đến 96 kHz
Tốc độ truyền	CBR (16 kbps đến 320 kbps)

Khả năng tương thích FLAC

Tốc độ truyền	8 kHz đến 192 kHz
Độ sâu bit lượng tử hóa	8 bit, 16 bit, 24 bit

Khả năng tương thích tệp video

- Tệp có thể không phát đúng cách tùy thuộc vào môi trường tạo tệp hoặc nội dung của tệp.
- Sản phẩm này không tương thích với phương thức truyền dữ liệu theo gói.
- Sản phẩm này có thể nhận dạng tối đa 255 ký tự, bắt đầu từ ký tự đầu tiên, bao gồm cả phần mở rộng của tên tệp và tên thư mục. Tùy thuộc vào vùng hiển thị, sản phẩm có thể hiển thị chúng với cỡ chữ nhỏ hơn. Tuy nhiên, số lượng ký tự tối đa có thể hiển thị sẽ khác nhau tùy theo độ rộng của mỗi ký tự và vùng hiển thị.

số lượng ký tự có thể hiển thị sẽ thay đổi tùy theo độ rộng của từng ký tự và vùng hiển thị.
- Thứ tự chọn thư mục hoặc các thao tác khác có thể thay đổi tùy thuộc vào phần mềm mã hóa hoặc phần mềm ghi tệp.
- Bất kể khoảng lặng giữa các bài hát trong bản ghi gốc dài bao nhiêu, các tệp âm thanh nén sẽ phát với một khoảng dừng ngắn giữa các bài hát.
- Tệp có thể không phát được tùy thuộc vào tốc độ bit.
- Độ phân giải tối đa phụ thuộc vào bộ giải mã video tương thích.

Định dạng giải mã video H.264

Định dạng cơ bản, Định dạng chính, Định dạng hình cao

Độ phân giải tối đa	1920 × 1080
Tốc độ khung hình tối đa	30 fps

Định dạng giải mã video H.263

Cấu hình cơ bản : 0/3

Độ phân giải tối đa	1920 × 1080
Tốc độ khung hình tối đa	30 fps

Định dạng giải mã video VC-1

Định dạng cơ bản, Định dạng chính, Định dạng nâng cao.

Độ phân giải tối đa	1920 × 1080
Tốc độ khung hình tối đa	30 fps

Định dạng giải mã video MPEG-4

Định dạng cơ bản,
Định dạng cơ bản nâng cao

Độ phân giải tối đa	1920 × 1080
Tốc độ khung hình tối đa	30 fps

Định dạng giải mã video MPEG-1, MPEG-2

Định dạng chính

Độ phân giải tối đa	1920 × 1080
Tốc độ khung hình tối đa	30 fps

Ví dụ về cấu trúc phân cấp

Lưu ý

Sản phẩm này tự động gán số cho các thư mục. Người dùng không thể tự gán số thư mục.

Nhãn hiệu, Bản quyền, v.v.

- Tên và biểu tượng Bluetooth® là các nhãn hiệu đã đăng ký thuộc sở hữu của Bluetooth SIG, Inc. và mọi việc sử dụng các nhãn hiệu này bởi PIONEER CORPORATION đều được cấp phép. Các nhãn hiệu và tên thương mại khác thuộc sở hữu của các chủ sở hữu tương ứng.
- Wi-Fi là nhãn hiệu đã đăng ký của Wi-Fi Alliance®.
- Microsoft và Windows Media là các nhãn hiệu của tập đoàn Microsoft.
  – Sản phẩm này sử dụng công nghệ thuộc sở hữu của Microsoft CorporatiMở và không được sử dụng hoặc phân phối nếu không có giấy phép từ Microsoft Licensing, Inc. thuộc sở hữu của Microsoft CorporatiMở và không được sử dụng hoặc
- Bản quyền © 2000–2009 Josh Coalson
Bản quyền © 2011–2013 Xiph.Org Foundation
Việc phân phối lại và sử dụng dưới dạng mã nguồn hoặc mã nhị phân, có hoặc không có sửa đổi, được phép với điều kiện đáp ứng các yêu cầu sau:
– Các bản phân phối lại mã nguồn phải giữ nguyên thông báo bản quyền nêu trên, danh sách các điều kiện này và tuyên bố miễn trừ trách nhiệm sau đây.
– Các bản phân phối lại dưới dạng mã nhị phân phải sao chép thông báo bản quyền nêu trên, danh sách các điều kiện này và tuyên bố miễn trừ trách nhiệm sau đây trong tài liệu hoặc các tài liệu khác đi kèm với bản phân phối.

– Không được sử dụng tên của Xiph.org Foundation hoặc tên của các cộng tác viên của tổ chức này để xác nhận hoặc quảng bá các sản phẩm có nguồn gốc từ phần mềm này nếu không có sự cho phép bằng văn bản trước.

• PHẦN MỀM NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP BỞI CHỦ SỞ HỮU BẢN QUYỀN VÀ CÁC CỘNG TÁC VIÊN TRÊN CƠ SỞ "NGUYÊN TRẠNG" (AS IS). MỌI BẢO HÀNH RÕ RÀNG HOẶC NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO HÀNH NGỤ Ý VỀ KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ, ĐỀU BỊ TỪ CHỐI. TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, QUỸ HOẶC CÁC CỘNG TÁC VIÊN SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT KỲ THIỆT HẠI TRỰC TIẾP, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT, MANG TÍNH RĂN ĐE HOẶC HẬU QUẢ NÀO (BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở VIỆC MUA HÀNG HÓA HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ; MẤT KHẢ NĂNG SỬ DỤNG, DỮ LIỆU HOẶC LỢI NHUẬN; HOẶC GIÁN ĐOẠN KINH DOANH), DÙ PHÁT SINH THEO BẤT KỲ HỌC THUYẾT TRÁCH NHIỆM NÀO, DÙ LÀ THEO HỢP ĐỒNG, TRÁCH NHIỆM NGHIÊM NGẶT HAY HÀNH VI VI PHẠM (BAO GỒM CẢ SƠ SUẤT HOẶC CÁC TRƯỜNG HỢP KHÁC), PHÁT SINH TỪ VIỆC SỬ DỤNG PHẦN MỀM NÀY, NGAY CẢ KHI ĐÃ ĐƯỢC CẢNH BÁO VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA NHỮNG THIỆT HẠI ĐÓ.

• AAC là viết tắt của Advanced Audio Coding và là tiêu chuẩn công nghệ nén âm thanh được sử dụng với MPEG-2 và MPEG-4. Có nhiều ứng dụng có thể được sử dụng để mã hóa tệp AAC, tuy nhiên định dạng và phần mở rộng của tệp sẽ khác nhau tùy thuộc vào ứng dụng được sử dụng để mã hóa. Thiết bị này phát được các tệp AAC được mã hóa bằng iTunes.

• WebLink® là nhãn hiệu đã đăng ký của Abalta Technologies, Inc.

• Google, Android, YouTube và Android Auto là các nhãn hiệu của Google LLC.

• Thiết bị phát âm thanh màn hình này không chịu trách nhiệm về việc mất dữ liệu trên iPhone, ngay cả khi dữ liệu bị mất trong quá trình sử dụng sản phẩm này. Hãy sao lưu dữ liệu trên iPhone thường xuyên.

• Không để iPhone dưới ánh nắng trực tiếp trong thời gian dài. Việc tiếp xúc lâu với ánh nắng trực tiếp có thể khiến iPhone bị hỏng do nhiệt độ tăng cao.

• Không để iPhone ở nơi có nhiệt độ cao.

• Cố định chắc chắn iPhone khi lái xe. Không để iPhone rơi xuống sàn, vì có thể bị kẹt dưới bàn đạp phanh hoặc bàn đạp ga.

• Để biết chi tiết, hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn của iPhone.

• Xin lưu ý rằng việc sử dụng phụ kiện này với sản phẩm Apple có thể ảnh hưởng đến hiệu suất kết nối không dây.

• Apple CarPlay, iPhone, iTunes, QuickTime và Siri là các nhãn hiệu của Apple Inc., được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia, khu vực khác.

• Hỗ trợ Siri thông qua microiPhone.

• Việc sử dụng logo Apple CarPlay có nghĩa là giao diện người dùng trên xe đáp ứng các tiêu chuẩn hiệu năng của Apple. Apple không chịu trách nhiệm về hoạt động của xe hoặc việc tuân thủ các tiêu chuẩn an toàn và quy định. Xin lưu ý rằng việc sử dụng sản phẩm này với iPhone có thể ảnh hưởng đến hiệu suất kết nối không dây.

• Các mẫu iPhone tương thích
  – iPhone 17 Pro Max
  – iPhone 17 Pro
  – iPhone 17
  – iPhone Air
  – iPhone 16e
  – iPhone 16 Pro Max
  – iPhone 16 Pro
  – iPhone 16 Plus
  – iPhone 16
  – iPhone 15 Pro Max
  – iPhone 15 Pro
  – iPhone 15 Plus
  – iPhone 15
  – iPhone 14 Pro Max
  – iPhone 14 Pro
  – iPhone 14 Plus
  – iPhone 14
  – iPhone SE (thế hệ thứ 3)
  – iPhone 13 Pro Max
  – iPhone 13 Pro
  – iPhone 13
  – iPhone 13 mini
  – iPhone 12 Pro Max
  – iPhone 12 Pro
  – iPhone 12
  – iPhone 12 mini
  – iPhone SE (thế hệ thứ 2)
  – iPhone 11 Pro Max
  – iPhone 11 Pro
  – iPhone 11
  – iPhone XS Max
  – iPhone XS
  – iPhone XR
  – iPhone X

• Tùy thuộc vào mẫu iPhone, sản phẩm có thể không tương thích với một số nguồn AV. Để biết chi tiết về khả năng tương thích của iPhone với sản phẩm này, tham khảo thông tin trên trang web của chúng tôi.

• LTE là thương hiệu của ETSI.

Sử dụng nội dung kết nối dựa trên ứng dụng

Quan trọng

Các yêu cầu để truy cập dịch vụ nội dung kết nối dựa trên ứng dụng khi sử dụng sản phẩm này:
• Phiên bản mới nhất của (các) ứng dụng nội dung kết nối tương thích cho điện thoại Android, có sẵn từ nhà cung cấp dịch vụ, đã tải xuống điện thoại Android của bạn.
• Tài khoản hiện tại với nhà cung cấp dịch vụ nội dung.
• Gói dữ liệu điện thoại Android. Lưu ý: nếu gói dữ liệu cho điện thoại Android của bạn không cung cấp dữ liệu không giới hạn, nhà mạng có thể tính thêm phí khi truy cập nội dung kết nối dựa trên ứng dụng qua mạng 3G, EDGE và/hoặc LTE™ (4G).
• Kết nối Internet qua mạng 3G, EDGE, LTE (4G) hoặc Wi-Fi.
• Cáp chuyển đổi tùy chọn để kết nối iPhone của bạn với sản phẩm này.

Giới hạn:

• Việc truy cập nội dung kết nối dựa trên ứng dụng sẽ phụ thuộc vào phạm vi phủ sóng mạng di động và/hoặc Wi-Fi để điện thoại Android của bạn có thể kết nối Internet.
• Khả năng cung cấp dịch vụ có thể bị giới hạn theo khu vực địa lý. Hãy liên hệ nhà cung cấp dịch vụ nội dung kết nối để biết thêm thông tin.
• Khả năng truy cập nội dung kết nối của sản phẩm này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước và có thể bị ảnh hưởng bởi bất kỳ yếu tố nào sau đây: các vấn đề tương thích với các phiên bản firmware tương lai của điện thoại Android; các vấn đề tương thích với các phiên bản tương lai của (các) ứng dụng nội dung kết nối cho điện thoại Android; các thay đổi đối với hoặc

ngừng cung cấp các ứng dụng hoặc dịch vụ nội dung đã kết nối bởi nhà cung cấp dịch vụ.
- Thiết bị phát âm thanh màn hình này không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ sự cố nào phát sinh do nội dung ứng dụng không chính xác hoặc có lỗi.
- Nội dung và chức năng của các ứng dụng được hỗ trợ là trách nhiệm của nhà cung cấp ứng dụng.
- Trên WebLink®, Apple CarPlay và Android Auto, chức năng thông qua sản phẩm sẽ bị giới hạn khi lái xe; các chức năng khả dụng do nhà cung cấp ứng dụng quyết định.
- Khả năng cung cấp các chức năng của WebLink®, Apple CarPlay và Android Auto do nhà cung cấp ứng dụng quyết định, không phải do thiết bị phát âm thanh màn hình này quyết định.
- WebLink®, Apple CarPlay và Android Auto cho phép truy cập các ứng dụng ngoài danh sách được liệt kê (có giới hạn khi lái xe), tuy nhiên phạm vi nội dung có thể sử dụng do nhà cung cấp ứng dụng quyết định.

Lưu ý về việc xem video

Hãy lưu ý rằng việc sử dụng hệ thống này cho mục đích thương mại hoặc trình chiếu công cộng có thể vi phạm quyền tác giả được bảo vệ theo Luật Bản quyền.

Sử dụng màn hình LCD đúng cách

Xử lý màn hình LCD

- Khi màn hình LCD tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời trong thời gian dài, màn hình sẽ trở nên rất nóng, có thể gây hư hỏng màn hình LCD. Khi không sử dụng sản phẩm này, hãy tránh để màn hình tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời càng nhiều càng tốt.
- Màn hình LCD phải được sử dụng trong dải nhiệt độ được nêu trong mục Thông số kỹ thuật (trang 70).
- Không sử dụng màn hình LCD ở nhiệt độ cao hơn hoặc thấp hơn dải nhiệt độ hoạt động, vì màn hình LCD có thể hoạt động không bình thường và có thể bị hư hỏng.
- Màn hình LCD được thiết kế lộ ra ngoài để tăng khả năng quan sát trong xe. Không nhấn mạnh lên màn hình vì có thể làm hỏng màn hình.
- Không dùng lực quá mạnh lên màn hình LCD vì có thể làm xước màn hình.
- Khi sử dụng các chức năng của màn hình cảm ứng, không chạm vào màn hình LCD bằng bất kỳ vật gì ngoài ngón tay. Màn hình LCD rất dễ bị trầy xước.

Màn hình tinh thể lỏng (LCD)

- Nếu màn hình LCD ở gần cửa gió của hệ thống điều hòa, hãy đảm bảo luồng gió từ điều hòa không thổi trực tiếp vào màn hình. Hơi nóng từ hệ thống sưởi có thể làm hỏng màn hình LCD, còn luồng khí lạnh từ điều hòa có thể tạo hơi ẩm bên trong sản phẩm, dẫn đến hư hỏng.
- Các chấm đen nhỏ hoặc chấm trắng (điểm sáng) có thể xuất hiện trên màn hình LCD. Đây là đặc tính của màn hình LCD và không phải là dấu hiệu của sự cố.
- Màn hình LCD sẽ khó quan sát nếu tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời.
- Khi sử dụng điện thoại di động, hãy để ăng-ten của điện thoại cách xa màn hình LCD để tránh gây nhiễu hình ảnh dưới dạng các đốm hoặc các sọc màu.

Bảo dưỡng màn hình LCD

- Khi loại bỏ bụi hoặc vệ sinh màn hình LCD, trước tiên hãy tắt sản phẩm này rồi lau màn hình bằng vải mềm khô.
- Khi lau màn hình LCD, chú ý không làm trầy xước bề mặt. Không sử dụng hóa chất tẩy rửa mạnh hoặc có tính ăn mòn.

Đèn nền LED (đi-ốt phát quang)

Đi-ốt phát quang được sử dụng bên trong màn hình để chiếu sáng màn hình LCD.

- Ở nhiệt độ thấp, việc sử dụng đèn nền LED có thể làm tăng độ trễ hình ảnh và giảm chất lượng hình ảnh do đặc tính của màn hình LCD. Chất lượng hình ảnh sẽ được cải thiện khi nhiệt độ tăng.
- Tuổi thọ sản phẩm của đèn nền LED là hơn 10.000 giờ. Tuy nhiên, tuổi thọ có thể giảm nếu sử dụng ở nhiệt độ cao.
- Nếu đèn nền LED đạt đến cuối vòng đời sản phẩm, màn hình sẽ trở nên mờ hơn và hình ảnh sẽ không còn hiển thị được. Trong trường hợp đó, vui lòng liên hệ đại lý hoặc trạm dịch vụ ô tô ủy quyền gần nhất.

Thông số kỹ thuật

Chung

Nguồn điện định mức:
14,4 V DC (cho phép từ 10,5 V đến 16,0 V)
Hệ thống tiếp đất:
Loại âm
Dòng tiêu thụ tối đa:
10,0 A
Kích thước (R × C × S):
<DMH-AP7850BT>
Khung:
188 mm × 108 mm × 37 mm
Mặt trước:
252 mm × 147 mm × 12 mm
Trọng lượng:
<DMH-AP7850BT>
1,1 kg

Màn hình

Kích thước màn hình/tỷ lệ khung hình:
<DMH-AP7850BT>
10,1 inch rộng/16:9 (diện tích hiển thị hiệu dụng: 222,72 mm × 125,28 mm)
Điểm ảnh:
1024 (Rộng) × 600 (Cao) × 3 (RGB)
Phương pháp hiển thị:
TFT Ma trận chủ động
Hệ màu:
Tương thích PAL/NTSC/PAL-M/PAL-N/SECAM
Phạm vi nhiệt độ:
-10 ˚C đến +60 ˚C

Âm thanh

Công suất đầu ra tối đa:
50 W × 4
Công suất đầu ra liên tục:
22 W × 4 (50 Hz đến 15 kHz, 5% THD, tải 4 Ω, cả hai kênh hoạt động)
Trở kháng tải:
4Ω
Mức đầu ra Preout (tối đa):
4,0 V
Bộ cân bằng (Equaliser 13 dải Graphic):
Tần số:
50 Hz/80 Hz/125 Hz/200 Hz/315 Hz/500 Hz/800 Hz/1,25 kHz/2 kHz/3,15 kHz/5 kHz/8 kHz/12,5 kHz
Mức khuếch đại:
±12 dB (bước 2 dB)
HPF: MỞ/TẮT

Tần số:
25 Hz/31,5 Hz/40 Hz/50 Hz/63 Hz/80 Hz/100 Hz/125 Hz/160 Hz/
200 Hz/250 Hz
Độ dốc:
-6 dB/oct, -12 dB/oct, -18 dB/oct, -24 dB/oct
Căn chỉnh thời gian:
0 đến 490 cm (bước 1,4 cm)
Mức loa:
+10 dB đến -24 dB (bước 1 dB)

USB

Chuẩn USB:
USB 1.1, USB 2.0 full speed, USB 2.0 high speed
Dòng cấp tối đa: 1,5 A
Loại USB:
MSC (Mass Storage Class)
Hệ thống tệp: FAT16, FAT32, NTFS
<Âm thanh USB>
Định dạng giải mã MP3:
MPEG-1 & 2 & 2.5 Audio Layer 3
Định dạng giải mã WMA:
Ver. 7, 8, 9, 9.1, 9.2 (âm thanh 2 kênh) (Windows Media Player)
Định dạng giải mã AAC:
MPEG-4 AAC (chỉ mã hóa bởi iTunes) (Ver. 12.5 trở về trước)
Định dạng giải mã FLAC (chỉ chế độ MSC):
Ver. 1.3.0
Tần số lấy mẫu:
8 kHz đến 192 kHz
Định dạng tín hiệu WAV (chỉ chế độ MSC):
Linear PCM
Tần số lấy mẫu:
16 kHz đến 192 kHz
<Hình ảnh USB>
Định dạng giải mã JPEG (chỉ chế độ MSC):
.jpeg, .jpg
Lấy mẫu điểm ảnh:
4:2:2, 4:2:0
Kích thước giải mã:
TỐI ĐA: 5 000 (C) × 5 000 (R)
(Kích thước tệp tối đa: 6 MB)
(Kích thước tệp tối thiểu: 10 kB)
Định dạng giải mã PNG (chỉ chế độ MSC):
.png
Kích thước giải mã:
TỐI ĐA: 576 (C) × 720 (R)
Định dạng giải mã BMP (chỉ chế độ MSC):
.bmp
Kích thước giải mã:
TỐI ĐA: 936 (C) × 1 920 (R)
<Video USB>

○ : Supported — : Not supported

Playable video format (container)		AVI	MP4	QuickTime (MOV)	WMV	MKV	FLV	MPEG1-PS MPEG2-PS	TS Stream
EXTENSION		.avi	mp4/.m4v	.mov	.wmv	.mkv	.flv	.mpg/ .mpeg	.ts/.m2ts/ .mts
Video codec	H.264	○	○	○	–	○	○	○	○
	H.263	○	○	○	–	–	○	–	–
	WMV9 (VC-1)	○	–	–	○	○	–	–	○
	MPEG-4	○	○	○	–	○	–	–	○
	MPEG-2	○	○	○	–	○	–	○	○
	MPEG-1	○	–	–	–	○	–	○	○
Audio codec	WMA	○	–	–	○	○	–	–	–
	MP3	○	○	○	–	○	○	○	○
	AAC	○	○	○	–	○	○	○	○
	FLAC	○	–	–	○	○	–	–	–
	LPCM	○	○	○	–	○	○	○	○

Bluetooth

Phiên bản:

Chứng nhận Bluetooth 5.4

Công suất đầu ra:

Tối đa +4 dBm (Power class 2)

Dải tần số:

2402,0 MHz đến 2480,0 MHz

Hồ sơ Bluetooth:

HFP (Hands Free Profile) 1.8
PBAP (IPhone Book Access Profile) 1.2.3
A2DP (Advanced Audio DistributiMở Profile) 1.3.2
AVRCP (Audio/Video Remote Control Profile) 1.6.3
AVCTP (Audio/Video Control Transport Protocol) 1.4
AVDTP (Audio/Video Distribution Transport Protocol) 1.3

GAVDP (Generic Audio/Video Distribution Profile) 1.3
IOP (Interoperability Test Specification)
RFCOMM (RFCOMM with TS 07.10) 1.1

Radio FM

Dải tần số:
87,5 MHz đến 108 MHz
Độ nhạy khả dụng:
12 dBf (1,1 µV/75 Ω, mMở, S/N: 30 dB)
Tỷ lệ tín hiệu trên nhiễu:
50 dB (mạng IEC-A)

Radio AM

Dải tần số:
530 kHz đến 1 640 kHz (10 kHz), 531 kHz đến 1 602 kHz (9 kHz)
Độ nhạy khả dụng:
28 µV (S/N: 20 dB)
Tỷ lệ tín hiệu trên nhiễu:
45 dB (mạng IEC-A)

Wi-Fi

Phiên bản:
IEEE 802.11 a/n/ac (5 GHz)
Kênh tần số:
149 ch (5 GHz)
Bảo mật:
WPA2 (PersMở al), WPA3 (PersMở al)
Công suất đầu ra:
Tối đa +13,0 dBm (5 GHz)

GPS

Bộ thu GNSS
Hệ thống:
GPS L1C/Ac, SBAS L1C/A, GLMỜASS L1OF, Galileo E1B/C
SPS (Standard Positioning Service)
Hệ thống thu:
Hệ thống thu đa kênh 64 kênh
Tần số thu:
1575,42 MHz/1 602 MHz
Độ nhạy:
-140 dBm (điển hình)
Tần số:
Khoảng một lần mỗi giây Ăng-ten
GPS Ăng-ten:
Ăng-ten phẳng vi dải/phân cực xoắn ốc quay phải

Cáp ăng-ten:
3m
Kích thước (R × C × S):
38,3 mm × 35 mm × 13,5 mm
Trọng lượng:
65,0 g

Lưu ý

Thông số kỹ thuật và thiết kế có thể thay đổi mà không cần thông báo trước do cải tiến sản phẩm.